



1. MÔN NGỮ VĂN

A. NỘI DUNG ÔN TẬP

I. PHẦN VĂN BẢN

1. Ôn tập kiến thức

- Kiến thức, kĩ năng đọc hiểu văn bản thơ có yếu tố tự sự và miêu tả (Bài 7); Văn bản Truyện ngắn (Bài 9);

- Ôn luyện thêm một số văn bản ngoài sách giáo khoa cùng thể loại.

2. Yêu cầu

- Nhận biết một số yếu tố hình thức, nội dung của văn bản: phương thức biểu đạt, thể loại, ngôi kể...

- Nhận biết một số yếu tố hình thức, nội dung của văn bản: thể thơ, phương thức biểu đạt, thể loại, yếu tố tự sự và miêu tả.

- Nhận biết kiến thức tiếng Việt được sử dụng trong văn bản.

II. PHẦN TIẾNG VIỆT

1. Ôn tập kiến thức

- Mở rộng chủ ngữ

- Biện pháp tu từ hoán dụ

- Từ Hán Việt

- Trạng ngữ

2. Yêu cầu

- Nắm vững kiến thức cơ bản: khái niệm, đặc điểm, công dụng của các kiến thức trên

- Chỉ ra và nêu tác dụng của các yếu tố tiếng Việt trong đoạn ngữ liệu cụ thể;

3. Một số bài tập tham khảo

Bài 1. Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp Hoán dụ trong các ngữ liệu sau:

a. *Vụ năm cho đến vụ mười,*

Trong làng kẻ gái người trai đua nghề

b. *Vì lợi ích mười năm trồng cây*

Vì lợi ích trăm năm trồng người

Bài 2. Tìm từ Hán Việt trong đoạn trích sau:

“Chiến tranh khiến cho mỗi người công dân Xô-viết nhận ra vẻ đẹp thanh tú của chốn quê hương... Dòng suối đổ vào sông, sông đổ vào dải trường giang Vôn-ga, con sông Vôn-ga đi ra bể. Lòng yêu nước, yêu xóm làng, yêu miền quê trở nên lòng yêu Tổ quốc.”

Bài 3. Xác định trạng ngữ và nêu tác dụng của trạng ngữ trong những trường hợp sau:

a. *Giờ đây, mẹ tôi đã khuất và tôi cũng đã lớn*

b. *Chỉ có một vấn đề duy nhất là, từ cái bài tập làm văn về tình bạn, ông Blê-đúc và bố không nói chuyện với nhau nữa.*



c. Qua một số chương trình ti vi, tôi thấy tại các trường học ở nước ngoài, học sinh cũng mặc đồng phục.

III. PHẦN VIẾT

1. Ôn tập kiến thức

- Viết bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng đời sống
- Viết bài văn tả cảnh sinh hoạt

2. Yêu cầu

- Nắm vững kĩ năng viết bài văn (khoảng 1 trang) có bố cục rõ ràng. Đảm bảo đúng thể loại, hình thức bài văn, nội dung rõ ràng, diễn đạt lưu loát.

3. Gợi ý một số đề tham khảo:

- Hiện nay, không ít các bạn học sinh đam mê trò chơi điện tử mà quên việc học hành. Hãy viết bài văn trình bày ý kiến của em về tác hại mà trò chơi điện tử gây ra.
- Em hãy viết bài văn tả cảnh sân trường trong giờ ra chơi.

B. ĐỀ THAM KHẢO

Phần I. Đọc hiểu (6 điểm). Đọc đoạn văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

“Tôi là đứa con bé nhất của mẹ Dẻ Gai trong rừng già, trên sườn núi cao cheo leo.

Mùa xuân đến, từ trên cánh tay và mái tóc của mẹ, từng nụ hoa dẻ nhú ra như quả cầu xanh có tua gai nhỏ. Rồi hoa lớn dần thành những trái dẻ xù xì gai góc. Anh chị em chúng tôi ra đời như thế đó. Chúng tôi lớn lên trong mùa hè nắng lửa, mưa dông. Những cơn mưa ào đến gọi ướt đầm tóc mẹ và tắm mát cho chúng tôi. Nắng làm bỏng rát cả làn da và mái tóc của mẹ.

Khi thu về, trái dẻ khô đi, lớp áo gai đã chuyển sang màu vàng cháy. Hạt dẻ căng tròn làm nứt bung cả tấm áo gai xù đã quá chật chội. Tôi vẫn nằm im trong lớp áo gai xù, nép vào một cánh tay của mẹ. Tôi chẳng muốn chui khỏi tấm áo ấm áp, an toàn đó chút nào. Nhưng rồi những ngày thu êm ả cũng trôi qua. Gió lạnh buốt bắt đầu thổi ù ù qua khu rừng. Gió vụn vụn những cánh tay dẻo dai của mẹ. Gió lay giật tấm thân vững chãi của mẹ. Nhưng mẹ vẫn bền gan đứng trên sườn núi cheo leo.

Khi mùa đông đến, tôi cứ thu mình mãi trong tấm áo gai xù ấm áp của họ nhà dẻ gai và nép mãi vào tay mẹ, tóc mẹ. Tôi sợ phải xa mẹ, sợ phải tự sống một mình. Tôi sợ những gì lạ lẫm trong rừng già. Nhưng tôi nghe tiếng mẹ thì thầm: – Bé Út của mẹ, con nhỏ nhất nhà so với các anh chị nhưng con cũng đã lớn rồi đấy. Con là một bé dẻ gai rất khỏe mạnh. Hãy dũng cảm lên nào, con sẽ bay theo gió và sẽ trở thành một cây dẻ cường tráng trong cánh rừng này nhé! Tôi cố quấy mình... Tấm áo gai dày và ấm bắt chột bung ra. Và tôi nhìn rõ cả cánh rừng già, cả sườn núi cao, cả bầu trời mây gió lồng lộng ào ạt trôi trên đầu mẹ. Hoá ra tôi là trái dẻ cuối cùng đang nép trên cánh tay vươn cao nhất của mẹ. Mẹ đưa tay theo chiều gió và thì thầm với riêng tôi: “Tạm biệt con yêu quý, hạt dẻ bé bỏng nhất của mẹ. Dù thế nào con cũng sẽ lớn lên, hãy dũng cảm và đón nhận cuộc sống mới nhé!”.



Tôi bỗng thấy mình bay nhẹ theo làn gió, tung mình vào khoảng không bao la rồi rơi êm xuống thảm lá ẩm sục của rừng già... “Tạm biệt mẹ! Con yêu mẹ!” – tôi gọi với theo gió trước khi chìm vào giấc ngủ đông ấm áp. Và tôi mơ...”

(Theo Phương Thanh Trang, trích *Câu chuyện của hạt dẻ gai*, tạp chí *Văn học và tuổi trẻ*, số 12 (465), 2020)

Câu 1. Đoạn trích trên được viết theo thể loại nào? Phương thức biểu đạt là gì?

Câu 2. Trong đoạn trích có những nhân vật nào? Vì sao tên các loài thực vật trong truyện lại viết hoa?

Câu 3. Tìm và ghi lại câu văn miêu tả rõ tâm trạng của nhân vật “tôi” trong “trong đoạn trích khi mùa đông đến. Đó là tâm trạng gì?

Câu 4. Chỉ ra và nêu tác dụng của từ Hán Việt trong câu sau: *Hãy đừng cảm lên nào, con sẽ bay theo gió và sẽ trở thành một cây dẻ cượng trắng trong cánh rừng này nhé!*

Câu 5. Hãy viết một chuỗi các câu liên mạch (khoảng 5 câu) nêu cảm nghĩ của em về ý nghĩa của câu chuyện trên.

Phần II. Viết (4 điểm)

Đề bài: Nhiều người cho rằng ô nhiễm không khí đang ngày càng trở nên nghiêm trọng đe dọa sức khỏe của con người. Em có ý kiến như thế nào về vấn đề này? Hãy viết bài văn (khoảng 1 trang giấy) trình bày ý kiến của em về hiện tượng trên.



2. MÔN TOÁN

A. KIẾN THỨC TRỌNG TÂM

I. SỐ HỌC

- 1) Mở rộng phân số. Phân số bằng nhau. So sánh phân số. Hỗn số dương.
- 2) Phép cộng, phép trừ, phép nhân, phép chia phân số, hỗn số, số thập phân.
- 3) Làm tròn số và ước lượng.
- 4) Hai bài toán cơ bản về phân số.
- 5) Một số bài toán về tỉ số và tỉ số phần trăm.
- 6) Dữ liệu và thu thập dữ liệu. Bảng thống kê. Biểu đồ tranh, biểu đồ cột, biểu đồ cột kép.

II. HÌNH HỌC

- 1) Điểm. Đường thẳng. Đoạn thẳng. Tia.
- 2) Trung điểm của đoạn thẳng.
- 3) Góc, số đo góc.

B. BÀI TẬP

I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Viết số thập phân 1,2 dưới dạng phân số, ta được:

- A. $\frac{1}{2}$ B. $\frac{12}{5}$ C. $\frac{1,2}{10}$ D. $\frac{6}{5}$

Câu 2. Phân số đối của phân số $\frac{-7}{15}$ là:

- A. $\frac{7}{-15}$ B. $\frac{7}{15}$ C. $\frac{15}{7}$ D. $\frac{15}{-7}$

Câu 3. Kết quả của phép tính $\frac{9}{10} - \left(\frac{9}{10} - \frac{1}{10} \right)$ là:

- A. $\frac{1}{10}$ B. $\frac{9}{10}$ C. $-\frac{1}{10}$ D. $\frac{17}{10}$

Câu 4. Tìm số nguyên x, biết $\frac{11}{5}x^2 = \frac{44}{5}$

- A. $x = 4$ B. $x = 16$ C. $x \in \{-2; 2\}$ D. $x \in \{-4; 4\}$

Câu 5. Giá trị nào sau đây của x thỏa mãn $-\frac{1}{2} - \frac{3}{x} = \frac{-4}{2}$

- A. 2 B. 3 C. 4 D. 5

Câu 6. Tính $\frac{7}{4} - \frac{-5}{2}$ ta được kết quả là:

- A. $\frac{2}{5}$ B. $\frac{-3}{4}$ C. 6 D. 1



Câu 7. Số nghịch đảo của 0,75 là:

- A. 5,7 B. $\frac{3}{4}$ C. $-\frac{3}{4}$ D. $\frac{4}{3}$

Câu 8. $\frac{2}{5}$ của 20 bằng:

- A. 8 B. 10 C. 4 D. 50

Câu 9. Sắp xếp các số sau theo thứ tự từ bé đến lớn: -2,406; -2,604; -2,046; -2,064

- A. -2,406 < -2,604 < -2,046 < -2,064
B. -2,604 < -2,406 < -2,046 < -2,064
C. -2,406 < -2,604 < -2,064 < -2,046
D. -2,604 < -2,406 < -2,064 < -2,046

Sử dụng dữ liệu dưới đây để trả lời câu 10, câu 11:

Mỗi học sinh khối 6 của một trường THCS được đăng kí một cỡ áo theo bảng thống kê sau:

Cỡ áo	S	M	L	XL	XXL
Số học sinh	90	120	55	35	16

Câu 10. Học sinh khối 6 mặc áo cỡ nào nhiều nhất?

- A. Cỡ S B. Cỡ M C. Cỡ L D. Cỡ XXL

Câu 11. Tổng số học sinh khối 6 của trường THCS đó là bao nhiêu bạn?

- A. 316 B. 300 C. 326 D. 315

Câu 12. Ta có thể coi kim giờ và kim phút của đồng hồ là hai tia chung gốc (gốc là trục quay của hai kim). Ở hình nào dưới đây, ta có hai tia đối nhau?



Hình 1



Hình 2



Hình 3



Hình 4

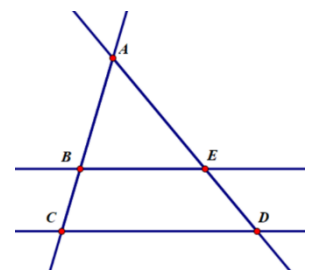
- A. Hình 1 B. Hình 2 C. Hình 3 D. Hình 4

Câu 13. Quan sát hình bên. Khẳng định nào sau đây là đúng:

- A. Tia Ax và tia By đối nhau.
B. Tia AB và tia BA trùng nhau.
C. Tia AB và tia By trùng nhau.
D. Tia BA và tia By đối nhau



Quan sát hình sau và trả lời các câu hỏi 15; 16; 17





Câu 14. Hai đường thẳng nào song song với nhau?

- A. BE và CD B. BC và ED C. AB và AE D. AE và CD

Câu 15. Trên hình có bao nhiêu tia góc A?

- A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

Câu 16. Tia CB trùng với tia nào?

- A. Tia CA B. Tia CD C. Tia BC D. Tia BA

Câu 17. Cho hai tia OA và OB đối nhau. Khẳng định nào sau đây là sai:

- A. Hai điểm O, A nằm khác phía đối với điểm B
B. Điểm O nằm giữa hai điểm A và B.
C. Ba điểm O, A, B thẳng hàng.
D. Hai điểm A, B nằm khác phía đối với điểm O

Câu 18. Trên tia Ox lấy hai điểm M, N sao cho $OM = 3\text{cm}$, $ON = 5\text{cm}$. Khi đó MN bằng:

- A. 5cm B. 8cm C. 3cm D. 2cm

Câu 19. Cho Ox và Oy là hai tia đối nhau. Trên tia Ox lấy điểm E, trên tia Oy lấy điểm F sao cho $OE = 2\text{cm}$, $OF = 6\text{cm}$. Tính độ dài đoạn EF.

- A. 4cm B. 8cm C. 3cm D. 2cm

II. TỰ LUẬN.

Bài 1. Biểu đồ tranh sau đây biểu diễn số sách giáo khoa lớp 6 các môn được bán tại một hiệu sách trong ngày Chủ nhật vừa qua.

a) Đối tượng thống kê và tiêu chí thống kê là gì?

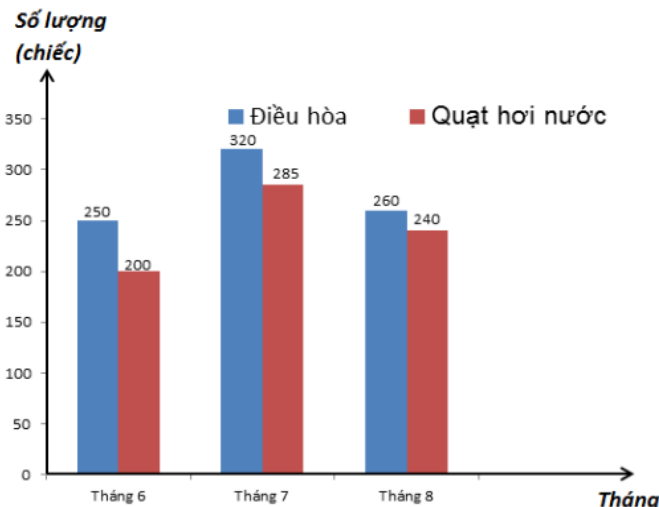
Toán	      
Ngữ văn	   
Tin học	 
Lịch sử và Địa lí	 
Khoa học tự nhiên	     

b) Loại sách nào bán được nhiều nhất?

(Mỗi  ứng với 9 cuốn sách)

c) Tổng số cuốn sách bán được trong cả ngày Chủ nhật vừa qua là bao nhiêu cuốn?

Bài 2. Một cửa hàng điện lạnh thống kê số máy điều hòa và quạt hơi nước bán được trong ba tháng 6, 7, 8 bằng biểu đồ cột kép dưới đây





- a) Tổng số máy điều hòa bán được trong 3 tháng là bao nhiêu?
 b) Số quạt hơi nước bán được trong tháng 7 nhiều hơn tháng 8 là bao nhiêu?
 c) Tháng nào có tổng số lượng máy điều hòa và quạt hơi nước bán được nhiều nhất trong 3 tháng trên?

Bài 3. Thực hiện phép tính

1) $\frac{-3}{18} - \frac{4}{-5} + \frac{-5}{12}$

2) $3 - 1\frac{4}{5} : (-0,75)$

3) $\frac{1}{4} - \frac{-3}{17} : \frac{-6}{51} - 1\frac{3}{5}$

4) $\frac{-4}{-9} + 0,35 \cdot \frac{-10}{7} - \frac{-5}{6}$

5) $\left(\frac{15}{8} - \frac{21}{13}\right) - \left(\frac{7}{9} - \frac{8}{13}\right) + \frac{7}{-8}$

6) $4\frac{4}{9} - \left(3\frac{4}{9} + 2\frac{2}{7}\right) - 1\frac{5}{7}$

7) $\frac{5}{11} \cdot \frac{18}{29} - \frac{5}{11} \cdot \frac{8}{29} + \frac{5}{11} \cdot \frac{19}{29}$

8) $\frac{-3}{4} \cdot \frac{6}{17} + \frac{3}{-4} \cdot \frac{11}{17}$

9) $\frac{1}{3} \cdot 7\frac{9}{13} - 4\frac{3}{13} : (-3)$

10) $-3,5 + 4,6 + 3,5 + (-1,6)$

11) $(-25,19) - (74,81 - 17,4)$

12) $15 \cdot (-0,75) \cdot 0,8$

Bài 4. Tìm x biết

1) $\frac{2}{3} + \frac{1}{3} : x = \frac{3}{5}$

2) $-\frac{3}{5}x - 0,75 = \frac{1}{4}$

3) $\frac{2}{-3} : x + \frac{3}{4} = \frac{-5}{15}$

4) $\frac{3}{11} : \left(x + \frac{2}{3}\right) = \frac{-6}{55}$

5) $2\frac{1}{4} \cdot \left(x - 7\frac{1}{3}\right) = 1,5$

6) $\left(\frac{7}{2} - 3x\right) \cdot 2\frac{1}{3} = \frac{14}{15}$

7) $x : \frac{2}{3} - \frac{1}{2} = 1\frac{3}{4}$

8) $\frac{33}{4} - \frac{1}{2} : 2x = 8$

9) $\frac{-3}{7} - x = \frac{4}{5} + \frac{-2}{3}$

10) $\frac{x}{3} = \frac{x-3}{-5}$

11) $\frac{2}{3}x - \frac{1}{2}x = \frac{5}{12}$

12) $(3x-1)\left(\frac{-1}{2}x+5\right)=0$

Bài 5. Để làm một chiếc bánh chưng trong dịp Tết nguyên đán, Vân phải chuẩn bị gạo nếp, đậu xanh không vỏ, thịt ba chỉ, lá dong và các gia vị khác. Khối lượng gạo nếp bằng $\frac{5}{3}$ khối lượng đậu xanh, khối lượng thịt ba chỉ bằng $\frac{2}{3}$ khối lượng đậu xanh. Nếu có 120 gam đậu xanh thì cần bao nhiêu gam gạo nếp và bao nhiêu gam thịt ba chỉ.

Bài 6. Một trường THCS có 1500 học sinh. Số học sinh lớp 6 chiếm $\frac{4}{15}$ tổng số học sinh. Số học sinh lớp 7 chiếm $\frac{9}{10}$ tổng số học sinh lớp 6. Số học sinh lớp 8 bằng 0,95 số học sinh lớp 7. Tính số học sinh lớp 9?

Bài 7. Một lớp có 48 học sinh, $\frac{1}{2}$ số học sinh của lớp đạt loại khá, số học sinh giỏi bằng $\frac{5}{6}$ số học sinh khá, còn lại là học sinh trung bình và học sinh yếu. Hỏi lớp có tổng số bao nhiêu học sinh trung bình và yếu?

Bài 8. Một đám đất hình chữ nhật có chiều rộng là 30m và bằng $\frac{3}{5}$ chiều dài.

- a) Tính diện tích đám đất đó.



- b) Người ta để $\frac{1}{15}$ diện tích đám đất đó trồng cây, $\frac{1}{5}$ diện tích còn lại đào ao thả cá.

Tính diện tích ao?

- c) Hỏi diện tích ao bằng bao nhiêu phần diện tích cả đám đất?

Bài 9. Mẹ mua cho An một hộp sữa tươi loại 1000 ml. Ngày đầu An uống $\frac{1}{4}$ hộp, ngày tiếp theo An uống tiếp $\frac{1}{5}$ hộp.

- a) Hỏi sau 2 ngày hộp sữa tươi còn lại bao nhiêu phần?

- b) Tính lượng sữa tươi còn lại sau 2 ngày.

Bài 10. Quan sát hình vẽ sau và trả lời câu hỏi

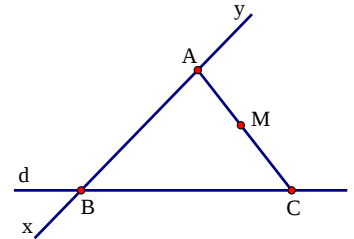
- a) Kể tên các điểm, đường thẳng, đoạn thẳng trong hình

- b) Kể tên bộ ba điểm thẳng hàng

c) Kể tên các điểm nằm cùng phía với điểm A, các điểm nằm khác phía với điểm M.

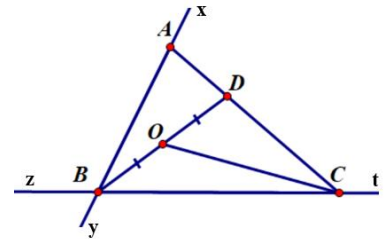
- d) Kể tên các tia đối nhau gốc B, các tia trùng nhau gốc C.

- e) Ax và By có phải hai tia đối nhau không? Vì sao?



Bài 11. Quan sát hình bên và trả lời các câu hỏi sau:

- Kể tên các bộ ba điểm thẳng hàng có trên hình.
- Kể tên một cặp tia đối nhau gốc C
- Kể tên một cặp tia trùng nhau gốc B.
- Nếu $OB = 3\text{cm}$ thì độ dài đoạn BD bằng bao nhiêu?



Bài 12. Vẽ hình và làm theo các yêu cầu sau (Vẽ trên cùng một hình)

Trên tia Ox lấy hai điểm A, B sao cho $OA = 2\text{cm}$, $OB = 5\text{cm}$.

- a) Tính độ dài đoạn thẳng AB.

- b) Trên tia đối của tia Ox lấy điểm C sao cho $OC = 2\text{cm}$.

Hỏi O có phải là trung điểm của đoạn AC không? Vì sao?

Bài 13. Vẽ hình theo diễn đạt sau (Vẽ trên cùng một hình)

- Vẽ hai tia AB, AC sao cho ba điểm A, B, C không thẳng hàng.
- Vẽ I là trung điểm của đoạn BC.
- Vẽ tia Ay cắt đường thẳng BC tại điểm N sao cho C nằm giữa hai điểm B và N.
- Vẽ tia Ax là tia đối của tia AI.

Bài 14. Trên tia Ox vẽ hai điểm A và B sao cho $OA = 4\text{cm}$, $OB = 8\text{cm}$.

- a) Tính độ dài đoạn AB?

- b) Điểm A có là trung điểm của đoạn OB không? Vì sao?

c) Vẽ tia Oy là tia đối của tia Ox. Trên tia Oy lấy điểm C sao cho $AC = 5\text{cm}$. Tính độ dài đoạn OC.

Bài 15. Cho các phân số sau. Tìm $n \in \mathbb{Z}$ để các phân số sau là số nguyên.



a) $\frac{5}{3n-1}$

b) $\frac{2n-3}{n+1}$

c) $\frac{2n-1}{3n+5}$

Bài 16. Tìm $x, y \in \mathbb{Z}$ biết

a) $(x+3).x = 6$

b) $(x-1).(y+2) = 11$

c) $\frac{x}{3} = \frac{7}{y}$

Bài 17. Chứng minh rằng.

a) $\frac{2}{3.5} + \frac{2}{5.7} + \frac{2}{7.9} + \dots + \frac{2}{97.99} > 0,32$

b) $\frac{1}{21} + \frac{1}{22} + \dots + \frac{1}{40} > \frac{7}{12}$

c) $\frac{1}{4} + \frac{1}{9} + \frac{1}{16} + \dots + \frac{1}{529} > \frac{11}{24}$

Bài 18. Tính hợp lý

a) $\frac{4}{5.9} + \frac{4}{9.13} + \dots + \frac{4}{201.205}$

b) $\frac{1}{3.5} + \frac{1}{5.7} + \dots + \frac{1}{105.107}$

c) $\frac{2^2}{3} \cdot \frac{3^2}{8} \cdot \frac{4^2}{15} \cdot \frac{5^2}{24} \cdot \frac{6^2}{35} \cdot \frac{7^2}{48} \cdot \frac{8^2}{63} \cdot \frac{9^2}{80}$

d) $\left(1 - \frac{3}{5}\right) \left(1 - \frac{3}{8}\right) \left(1 - \frac{3}{11}\right) \dots \left(1 - \frac{3}{62}\right)$



3. MÔN TIẾNG ANH

A. KIẾN THỨC TRỌNG TÂM

I. Vocabulary:

- Unit 7: Television
- Unit 8: Sports and Games
- Unit 9: Cities of the world
- Unit 10: Our houses in the future
- Unit 11: Our greener world

II. Pronunciation:

- /əʊ/: pagoda; coast, ...
- /aʊ/: town, house,
- /e/: chess, tennis, ...
- /æ/: racket, active,
- /ð/: there, than,
- /θ/: anything, theater, ...

III. Grammar:

1. Conjunction: *and, but, so, because.*
2. The imperative: *Don't make a noise.*
Open the book p40.
3. The Simple Past Tense.
4. Possessive adjectives: *my, your, his, her, our, their, its*
Eg: This is my pen.
5. Possessive pronouns: *mine, yours, his, hers, ours, theirs, its*
Eg: This pen is mine.
6. Wh-words: *What, Who, Where, How, ...*
7. Future simple / Might for future possibility: *S + will/won't V / S + might / might not V*
8. Articles: *a, an, the*
9. Conditional sentence type I: *If + S + V(s/es), S + will / won't V*

B. BÀI TẬP MINH HỌA

I. Choose the word whose underlined part is pronounced differently from that of the others

- | | | | |
|-----------------------|---------------------|--------------------|------------------------|
| 1. A. <u>star</u> | B. f <u>a</u> ther | C. c <u>a</u> mera | D. g <u>a</u> rden |
| 2. A. guit <u>a</u> r | B. m <u>a</u> n | C. <u>a</u> nswer | D. <u>a</u> pple |
| 3. A. ch <u>e</u> ck | B. r <u>e</u> cycle | C. r <u>e</u> use | D. <u>e</u> nvironment |
| 4. A. <u>e</u> ach | B. s <u>e</u> a | C. cr <u>e</u> ate | D. id <u>e</u> a |
| 5. A. warm <u>th</u> | B. four <u>th</u> | C. too <u>th</u> | D. breathe |



- | | | | |
|----------------------|---------------------|-------------------|---------------------|
| 6. A. c <u>o</u> ld | B. f <u>o</u> ld | C. cl <u>o</u> th | D. cl <u>o</u> ze |
| 7. A. st <u>a</u> rt | B. m <u>a</u> rbles | C. st <u>a</u> rs | D. sol <u>a</u> r |
| 8. A. r <u>o</u> und | B. c <u>o</u> usin | C. l <u>o</u> ud | D. s <u>o</u> und |
| 9. A. sn <u>o</u> w | B. t <u>o</u> wer | C. rad <u>i</u> o | D. gl <u>o</u> bal |
| 10. A. c <u>a</u> ve | B. f <u>a</u> mous | C. l <u>a</u> te | D. ch <u>a</u> nnel |

II. Choose the word that is stressed differently from that of the other words.

- | | | | |
|----------------|-------------|--------------|-------------|
| 1. A. planet | B. machine | C. houseboat | D. solar |
| 2. A. schedule | B. super | C. effect | D. tower |
| 3. A. symbol | B. channel | C. water | D. repair |
| 4. A. wireless | B. exchange | C. pollute | D. reduce |
| 5. A broken | B robot | C. station | D. career |
| 6. A. market | B. awful | C. entertain | D. stupid |
| 7. A. weather | B. control | C. remote | D. bamboo |
| 8. A. nation | B. invite | C. program | D. viewer |
| 9. A. journey | B. landmark | C. event | D. human |
| 10. A. police | B. happen | C. enter | D. audience |

III. Choose the best answer to fill in the blank.

- _____ is the longest river in Viet Nam, Mekong River or Dong Nai River?
A. Where B. Which C. How D. Who
- If we cut down more forests, there _____ more floods.
A. are B. were C. have been D. will be
- Here is their son's telephone number; I don't have _____.
A. their B. theirs C. they D. them
- If we _____ waste paper, we will save a lot of trees.
A. recycle B. repeat C. remark D. revise
- If we plant more trees in the schoolyard, the school will become a _____ place.
A. darker B. larger C. greener D. more polluted
- I was at Jame's party yesterday but I _____ you there.
A. don't see B. doesn't see C. didn't see D. won't see
- If people turn off all electric appliances in one hour all over the world, they can save lots of _____.
A. electric B. electrician C. electricity D. electronic
- The 3Rs _____ for Reduce, Reuse and Recycle.
A. stand B. sit C. make D. explain
- A hi-tech robot will help us _____ children while we are away.
A. look at B. look up C. look after D. look away
- In the future, robots _____ behave like humans.



- A. should B. must C. need D. might
11. Walking to school will help _____ air pollution.
A. reduce B. reuse C. recycle D. refill
12. My sister _____ home for school yesterday.
A. didn't leave B. hasn't left C. don't leave D. isn't leaving
13. Mrs. Nga is living next to my apartment. _____ husband is a teacher of Hung Vuong Secondary School
A. Our B. His C. Her D. Your
14. The film is late, _____ I still wait to watch it.
A. but B. so C. because D. as
15. My father first _____ Da Lat in 2010.
A. visited B. went C. go D. been
16. If the weather _____ good, I _____ camping with classmates.
A. is / will go B. is / go C. will be / go D. will be / will go
17. Ha Noi is a big city. _____ not easy to find your way there.
A. It B. Its C. It's D. I
18. Oh no, these are my pencils. _____ are over there!
A. You B. Your C. Yours D. You're
19. The people here are _____.
A. friendly B. delicious C. polluted D. long
20. He likes table tennis, _____ he can't play it.
A. and B. but C. so D. or
21. _____ walk in the rain. It's not good for your health.
A. Won't B. Can't C. Don't D. Mustn't
22. I think "Tom and Jerry is the best _____.
A. film B. sport C. news D. cartoon
23. In the future, we won't go on holiday to the beach but we _____ go on holiday to the moon.
A. must B. can't C. might D. won't
24. _____ the air is cleaner; people will have more breathing problems.
A. Unless B. When C. If D. Because
25. They won't go on a picnic _____ the weather is bad.
A. so B. if C. but D. or
26. We might have a _____ TV to watch TV programmes from space.
A. wireless B. remote C. automatic D. local
27. Vietnamese students play different sports and games _____ the break time.
A. by B. for C. during D. with
28. As it doesn't snow in Viet Nam, we cannot _____ skiing.
A. play B. go C. do D. walk
29. Many girls and women _____ aerobics to keep fit.



- A. play B. go C. do D. walk
30. It's very _____ to swim there. The water is heavily polluted.
A. safe B. unsafe C. unpopular D. fine
31. _____ do they go to the zoo? Twice a month.
A. When B. Why C. How D. How often
32. Mai usually takes care _____ her younger brother.
A. in B. at C. of D. on
33. We _____ a movie tonight.
A. sees B. will see C. saw D. seeing
34. VTV7 is a popular TV _____ in Viet Nam.
A. channel B. remote C. programme D. series
35. Hello Fatty can both entertain and _____ a young audience.
A. educate B. education C. educational D. educator
36. The house will have a super smart TV to send and _____ emails.
A. post B. buy C. give D. receive
37. I would like to have my house _____ so we can see the beach from my window.
A. by the sea B. in the forest C. on the Moon D. in the countryside
38. Why do you often forget to _____ the lights when you leave?
A. turn on B. turn up C. turn off D. turn down
39. Will modern robots do the household chores? - Yes, they _____.
A. do B. did C. can D. will
40. I will clean the living room, but I _____ clean the kitchen.
A. will B. won't C. will be D. won't be

IV. Mark the letter A, B, C, or D to indicate the word (s) CLOSEST in meaning to the underlined word(s) in each of the following questions.

1. Home appliances have changed very much during the past few years.
A. devices B. toys C. machine D. furniture
2. I love looking at tall buildings at night with their colourful lights.
A. sky trains B. skyscrapers C. skylines D. sky zones
3. I always want to come back to my cozy house whenever I have free time.
A. cool B. cold C. hot D. comfortable
4. Walking and cycling can help reduce air pollution in big cities.
A. increase B. decrease C. recycle D. reuse
5. Will you have a robot that can take care of your children?
A. get up B. stand up C. take after D. look after

V. Mark the letter A, B, C, or D to indicate the word (s) OPPOSITE in meaning to the underlined word(s) in each of the following questions.



- Students can exchange their **used** uniforms at uniform fairs.
A. expensive B. new C. cheap D. old
- Modern** technology has now improved our life in all aspects.
A. updated B. advanced C. outdated D. new
- Don't forget to **turn off** the electric appliances when you leave.
A. turn on B. turn up C. turn down D. turn into
- Can you please **turn up** the volume? I can't hear anything.
A. turn on B. turn off C. turn down D. turn into
- Linh often **wastes** money in buying clothes that she just wears a few times.
A. spends B. pays C. saves D. makes

VI. Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following situation

- We won our school basketball match last week. - _____.
A. Alright B. Not at all C. Welcome D. Congratulations
- '_____! You have new sports shoes?' - 'Yes. My brother bought them for me?'
A. Never mind B. You're welcome C. Wow D. See you
- What is the most popular MC in our country? - _____.
A. Yes, I watch Laugh Out Loud every Sunday.
B. You know I watch Tran Thanh twice a week.
C. Which one?
D. I think Tran Thanh is.
- "What a nice T- shirt, Trang!" - "_____!"
A. Thank you B. What C. Oh no D. Well-done

VII. Read the notices or signs below then choose the correct answer for the questions.

Mobile Phone Found If you have lost your phone, please go and see Mrs Green, the school secretary, during the morning break. 1.	Who should students contact if they have lost the phone? A. Mrs Green B. The janitor C. The principal D. Their teacher
2. 	What does this sign mean? A. You can't go from here B. This is the exit when there is fire C. The fire exit is on the right D. None is correct
3.	Which item is NOT included in the sale? A. Shirts B. Dresses



Summer Sale All clothes are half-price. Today only! <i>The sale doesn't include shoes.</i>	C. Pants D. Shoes.
4. IT Course IT course starts 1st Nov at IT center for beginners. Covers hardware, software, networking, and security. Experienced instructors. Get certificate. Register by 25th Oct on website or at IT center.	Which of the following statements is TRUE? A. The IT course starts on 1st Oct. B. The IT course is for advanced learners. C. The IT course covers hardware, software, networking, and security. D. The IT course does not provide a certificate.
5. CAUTION SLOW DOWN PEDESTRIAN TRAFFIC	What does this sign mean? A. Pedestrians should walk slowly. B. You should drive carefully because of slow pedestrians. C. You should slow down and notice pedestrians. D. Pedestrians will slow down the traffic.
6. SPEED LIMIT 40	What does this sign mean? A. You can drive 40 miles per hour or more. B. You must drive at 40 miles per hour. C. You cannot drive faster than 40 miles per hour. D. The minimum speed is 40 miles per hour.
7. 	What does this sign mean? A. You mustn't use the horn in this area. B. There aren't any horns in this area. C. You should use the horn only in an emergency. D. You don't have to use the horn in this area.
8. 	What does this sign mean? A. We should keep this area out. B. People aren't allowed to enter this area. C. This area is kept open. D. This area is open to everyone.



VIII. Put the sentences (a-c) in the correct order to make a logical text.

1. Topic: My Hobby

- a. I enjoy taking pictures of nature and people.
- b. Photography is my favourite hobby.
- c. I use my smart phone to take most of my photos.
- d. Sometimes I edit the pictures on my computer.

A. c-b-a-d B. d-c-a-b C. a-b-c-d D. b-a-c-d

2. Topic: Using a Smartphone

- a. I use it to stay in touch with my friends and family.
- b. I have a smartphone that I got for my birthday.
- c. It's also great for looking up information quickly.
- d. I can take photos and play games on it too.

A. c-b-a-d B. a-b-c-d C. b-a-c-d D. e-b-a-c

3. Topic: My Favourite TV Show

- a. It's about a group of friends in high school.
- b. My favourite TV show is called "Teen Dreams".
- c. I watch it every Thursday after dinner.
- d. The characters are funny and have interesting adventures.

A. b-a-d-c B. d-c-b-a C. c-b-a-d D. a-b-d-c

IX. Read the following school announcement/letter and mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the blanks.

1.

ZOO VOLUNTEERS	
The city zoo is looking (1) _____ weekend volunteers. Responsibilities include: - answering general questions from (2) _____ visitors. - helping create (3) _____ shows, and helping feed the animals.	

- | | | | | |
|----|----------------|--------------|------------|------------------|
| 1: | A. in | B. for | C. at | D. up |
| 2: | A. a | B. an | C. the | D. Ø |
| 3: | A. educational | B. education | C. educate | D. educationally |

2.

ANNOUNCING WINNER	
We'd like to thank all of you (1)_____ making this (2)_____ a huge success, and we hope to see you again next year. And of course, we want to extend our heartfelt thanks to our judges who had the difficult job of selecting (3)_____ winner from so many talented participants.	

- | | | | | |
|----|-------|--------|-------|-------|
| 1: | A. in | B. for | C. at | D. up |
|----|-------|--------|-------|-------|



- 2: A. competition B. compete C. competitive D. complete
 3: A. a B. an C. the D. Ø

X. Read and circle the best option A, B, C or D to complete the passage.

Three ways everyone can help make the Earth a greener place is to reduce, reuse, and recycle!

When people reduce it means they are using (1) _____ of something. This allows us to create less waste. Turning off the faucet when we brush our teeth is a simple way to reduce. This is a small action that prevents us from wasting (2) _____.

Another small action people can take is to reuse things we already have. Taking bags to the store (3) _____ we shop for food is one way to reuse them. Using both (4) _____ of piece of paper before getting a new one is another way to reuse.

(5) _____ is when new materials are created from old ones. Paper, plastic, and metal are all materials that can be recycled. Things like newspapers, soda cans, and plastic bags can all be turned into new objects if we take the time to recycle them!

1. A. much B. more C. little D. less
 2. A. energy B. electricity C. water D. time
 3. A. when B. what C. how D. while
 4. A. ways B. sides C. parts D. points
 5. A. Reusing B. Reducing C. Recycling D. Reacting

XI. Read the passage and choose the correct answer to each question.

San Francisco, a very hilly city, is in the San Francisco Bay. Although there are many modern skyscrapers in the city centre, houses in the suburbs are in the styles of the 19th century.

The celebration of the Chinese New Year in San Francisco's Chinatown is one thing that you should not miss.

You can find the best food from around the world: Brazilian, Indian, Japanese, Korean, Mexican, Russian, Thai, Chinese and much more. Don't forget to visit a jazz club or an outdoor coffee shop to enjoy good coffee and fresh air. You should visit Mission Dolores, an old church built by the Spanish in the 18th century.

1. Which of the following sentences is true about San Francisco?

- A. San Francisco is not a very hilly city.
 B. San Francisco is not in the San Francisco Bay.
 C. San Francisco has only old houses.
 D. San Francisco is a city with modern skyscrapers in the city centre.

2. What is second paragraph about?

- A. nightlife B. festivals C. scenery D. architecture

3. Where can we have coffee and enjoy fresh air?

- A. Chinatown B. Old houses C. Churches D. Outdoor coffee shops

4. Which of the following sentences is NOT true about San Francisco?



- A. San Francisco is in the San Francisco Bay.
B. The celebration of the Chinese New Year in San Francisco's Chinatown is very interesting.
C. You can only enjoy American and Chinese food in San Francisco.
D. You should enjoy jazz at a jazz club in San Francisco.

5. By whom was Mission Dolores built in the 18th century?

- A. By people from Germany. B. By people from Spain.
C. By people from Brazil. D. By people from Europe.

XII. Reorder the words to make the meaningful sentences.

1. by/ My / will / the / future/ sea. / house/ be

2. housework. / help/ Robots / do/ the / will/ me

3. surrounded / by / tall/ will/ the blue/ sea. / trees/ and / It / be

4. in/ live/ People in the city/ might/ houses/ under the ground.

5. recycle / the environment / bottles and cans./ We will help / if we

6. you/ are/ What/ going to do / this weekend?

7. will/ cleaner./ streets/ be/ If/ people/ in/ trash bins,/ trash/ put

8. visited / we/ our grandparents/ in the countryside. / Last week,

XIII. Write complete sentences using the prompts given.

1. not/ go out/ alone/ midnight!

2. you/ join in/ the sports competition/ yesterday?

3. That tennis player/ not/ take part/ the tournament/ last week.

4. My mother/ always/ wear/ her helmet/ when/ she/ ride/ a bike.

5. Each year, the Golden Gate Bridge attract more 10 million visitors.

XIV. Rewrite these sentences as directed in the brackets.

1. There will be about twenty rooms in their dream palace.

→ Their dream house will

2. We will probably visit Japan in the future.



- We might _____
3. Please help me arrange the furniture!
→ Will you _____?
4. We use recycled products. We won't harm the environment.
→ If _____
5. You mustn't swim in that polluted lake.
→ Don't _____
6. How many times a week do you go to the cinema?
→ How _____?
7. This is my racket, and that one is his.
→ That is _____
8. Your village is bigger than our village.
→ Our village _____

XV. Four phrases/sentences have been removed from the text below. For each question, mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct option that fits each of the numbered blanks the most.

- A. or do the exercises at home
- B. It looks nice
- C. I usually go to bed at 10 p.m
- D. play badminton with my friends or chat

Hi. My name's Lan. I have lots of friends in my new school and they are all nice to me.

We study many subjects: Maths, Science, Literature, Physics, History and English. I have a new uniform. (1)_____. I wear it on Mondays only.

I have lessons in the morning from 8 to 11.45. At break time, I often (2)_____. In the afternoon, I read books in the library (3)_____.

After dinner in the evening, I often watch TV or listen to music. (4)_____. I always get up early in the morning so I never go to school late.

- 1. _____
- 2. _____
- 3. _____
- 4. _____

C. ĐỀ MINH HỌA

Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions. YOU WILL LISTEN TWICE.

Question 1: Singapore attracts _____ of visitors each year.

- A. billions
- B. millions
- C. hundreds
- D. thousands

Question 2: How should tourists travel in Singapore?

- A. Cycling
- B. Taking a bus
- C. Taking a taxi
- D. Walking



Question 3: How much does the tour cost?

- A. 55\$ B. 5\$ C. 30\$ D. 35\$

Question 4: How often is there a bus?

- A. Every half an hour B. Every 2 hours
C. Every 15 minutes D. Every hour

Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 5: We would like to have a _____ TV to watch TV programmes from space.

- A. wireless B. automatically C. remote D. broadcast

Question 6: Future houses might _____ much cheaper than current houses.

- A. be B. being C. been D. to be

Question 7: _____ dog is very friendly. It never barks.

- A. Theirs B. Them C. They D. Their

Question 8: Big Ben is the most famous _____ of London.

- A. tower B. river C. city D. market

Question 9: Hawaii is _____ for its beautiful beaches.

- A. lovely B. unknown C. well-known D. awful

Question 10: Will Alex and his friends be there on time? - No, they _____.

- A. don't B. won't C. will D. aren't

Question 11: Our future house will be _____, so we can see the beach from my window.

- A. on the Moon B. in the mountains C. in the forest D. by the sea

Question 12: Hello Fatty can both entertain and _____ a young audience.

- A. education B. educate C. educator D. educational

Mark the letter A, B, C, or D to indicate the word whose underlined part differs from the three in pronunciation in each of the following questions.

Question 13: A. marathon B. weather C. healthy D. thick

Question 14: A. solar B. garden C. guitar D. marble

Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the word which differs from the other three in the position of the primary stress in each of the following questions.

Question 15: A. careful B. dislike C. cycling D. sporty

Question 16: A. talent B. program C. compete D. channel

Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct arrangement of the sentences to make a meaningful paragraph in the following question.

Question 17. Hello Fatty is a popular TV cartoon.

- a. Together they travel to different places.
b. It's about a clever fox called Fatty and his friend.
c. It's very funny and educational.

- A. a-b-c B. b-a-c C. b-c-a D. c-a-b



Question 18. Choose the sentence that can end the text (in Question 17) most appropriately.

- A. We often go there for holiday.
- B. I know how to use the internet safely.
- C. Children around the world enjoy this programme.
- D. It was a fun and interesting sport.

Look at the signs. Mark the letter A, B, C, or D to indicate the correct answer for each question.

Question 19. What does this sign mean?

- A. There are traffic lights ahead.
- B. There is a hospital ahead.
- C. There is danger ahead.
- D. There is a school ahead.



Question 20. What is the offer for the swim class?

Swim Class
 Learn to swim safely!
 Beginner's swim class
 Tuesday at 4pm. €8 for 1 hour
 class.
 Children must be at least 4
 years old.

- A. Beginner's swim class on Wednesday at 4pm.
- B. Advanced swim class on Tuesday at 4pm.
- C. Beginner's swim class on Tuesday at 4pm.
- D. Beginner's swim class on Tuesday at 4am.

Read the following passage and mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the questions.

We know that paper is made from trees, so recycling paper helps to save trees. Saving trees helps to prevent air pollution, soil erosion and floods. In Britain, 12.5 million tons of paper are used every year. An average person uses 38kg of paper each year. It takes 24 trees to make one ton of paper. 67% of paper used in Britain is kept for recycling.

Paper recycling is so important and we should recycle our waste paper. To get the **benefits** of recycling, we must give our contribution to the work. Paper recycling is also a great chore for children depending on their age. It is an important way for children to learn about responsibility for saving money and trees, and working together. Recycling chores help children to learn about going green and protecting natural resources. Children can also help with recycling at home, at school and in the community.

- erosion (n): sự xói mòn

- contribution (n): sự đóng góp

Question 21: Recycling paper helps to save trees because _____.

- A. trees help to prevent air pollution
- B. trees help to prevent soil erosion
- C. paper is made from trees
- D. trees help to prevent floods



A. one ton of paper **B.** 12.5 million tons of paper
C. 67% of paper **D.** 38kg of paper

A. disadvantages **B.** advantages **C.** weakness **D.** difficulty

A. to know how to make paper from trees
B. to learn about saving trees
C. to work together for money
D. to take responsibility for using paper

A. Paper recycling needs our contribution.
B. Paper recycling is very important.
C. Children can learn about saving trees and protecting resources.
D. Children can't help with paper recycling in the community.

Whenever I have free time, I like to watch Tom and Jerry. There are two main (26) _____: Tom the cat and Jerry the mouse. I think it is very (27) _____ to watch every time Tom tries to catch Jerry. Sometimes, both Tom and Jerry become close friends (28) _____ help each other when they have problems. The cartoon brings me laughter whenever I (29) _____ it. It helps me relax after a long day of work.

Question 29. A. play B. watching C. watch D. playing

🌟 Explore Son Doong Cave! 🌟

If you love adventure, Son Doong Cave is (32) _____ must-see!

Question 32. A. an B. the C. a D. No article



Four phrases/ sentences have been removed from the text below. For each question, mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks.

Sydney is a city on the east coast of Australia which is the capital city of New South Wales. About five million people live in Sydney which makes it the biggest city in Oceania. In Sydney, (33) _____: The Great Barrier Reef, the Queen Victoria Building or the Sydney Harbour Bridge. Sydney has a large harbour and many beaches. The most (34) _____.

(35) _____. These include visiting Taronga Zoo, trying local food, looking at art, watching sports or walking down George Street (36) _____. It has some of Australia's best shopping areas.

- A. famous one is Bondi Beach
- B. Sydney has lots of things to see and do
- C. there are many famous landmarks
- D. which has many nice shops

33. _____ 34. _____ 35. _____ 36. _____

Rearrange the words/phrases to make a meaningful sentence.

Question 37: sports/ Playing/ is/ very good/ your health/ for

→ _____

Question 38: join/ Did/ the talent show/ you/ in/ the/ last year?

→ _____

Rewrite the following sentences without changing the meaning, using the words given at the beginning.

Question 39: When do you usually wake up in the morning?

→ What _____

Question 40: Because that programme was boring, I didn't watch it.

→ That programme was boring, _____



4. MÔN KHOA HỌC TỰ NHIÊN

A. KIẾN THỨC TRỌNG TÂM

I. CHỦ ĐỀ 8. Đa dạng thế giới sống

1. Bài 22. Đa dạng động vật không xương sống

- Đặc điểm nhận biết động vật không xương sống.
- Đặc điểm ngành Ruột khoang, Giun, Thân mềm, Chân khớp.
- Vai trò của ngành động vật không xương sống

2. Bài 23. Đa dạng động vật có xương sống

- Đặc điểm nhận biết động vật có xương sống.
- Đặc điểm lớp Cá, Lưỡng cư, Bò sát, Chim, Thú.
- Vai trò của ngành động vật có xương sống.

3. Bài 24. Đa dạng sinh học

- Vai trò của đa dạng sinh học trong tự nhiên và đời sống.
- Nguyên nhân gây suy giảm đa dạng sinh học và hậu quả của nó.
- Một số biện pháp bảo tồn đa dạng sinh học.

II. CHỦ ĐỀ 9: Lực

1. Bài 26: Lực và tác dụng của lực

- Lực là gì? Các tác dụng của lực.
- Dụng cụ đo lực, đơn vị đo lực và cách đo lực.
- Biểu diễn lực.

2. Bài 27: Lực tiếp xúc và lực không tiếp xúc

- Điều kiện xuất hiện lực tiếp xúc.
- Điều kiện xuất hiện lực không tiếp xúc.

3. Bài 28: Lực ma sát

- Lực ma sát là gì?
- Khái niệm và đặc điểm của lực ma sát trượt. Lấy ví dụ và phân tích
- Khái niệm và đặc điểm của lực ma sát nghỉ. Lấy ví dụ và phân tích
- Cách tăng (giảm) ma sát trong trường hợp ma sát có lợi (có hại).

4. Bài 29: Lực hấp dẫn

- Lực hấp dẫn là gì?
- Khái niệm về khối lượng, trọng lượng
- Độ giãn của lò xo treo thẳng đứng

B. MỘT SỐ DẠNG BÀI TẬP THAM KHẢO

I. BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM: Chọn vào đáp án đúng

Câu 1. Trong các chuyển động sau, chuyển động nào đã bị biến đổi?

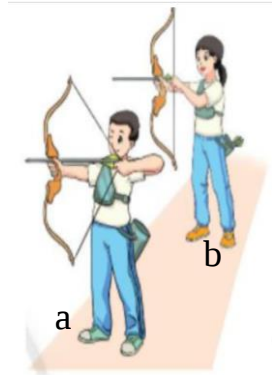
A. Một chiếc xe đạp đang đi, bỗng hãm phanh, xe dừng lại



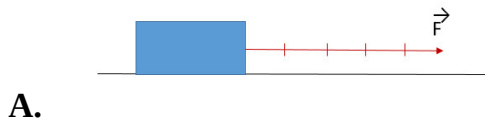
- B. Một máy bay đang bay thẳng với vận tốc không đổi 500 km/h
- C. Một chiếc xe máy đang chạy với tốc độ đều đặn
- D. Quả bóng đang nằm yên trên mặt đất

Câu 2. Quan sát hình bên, trường hợp nào đang giương cung? Vì Sao?

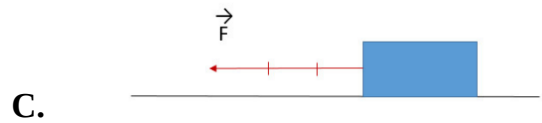
- A. Hình a. Vì cung tên bị biến dạng
- B. Hình b. Vì cung tên chưa bị biến dạng
- C. Cả 2 hình. Vì tên sắp được bắn
- D. Không có hình nào. Vì tên chưa chuyển động



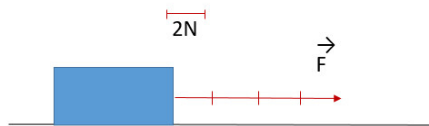
Câu 3. Biểu diễn lực kéo tác dụng lên vật theo phương ngang, chiều từ phải qua trái, cường độ 6 N, cho tỉ lệ xích 1cm ứng với 2 N. Trong các cách biểu diễn sau, cách nào đúng?



A.



C.



B.



D.

Câu 4. Lực ma sát nghỉ xuất hiện khi

- A. Quyển sách để yên trên mặt bàn nằm nghiêng
- B. Ô tô đang chuyển động đột ngột hãm phanh
- C. Quả bóng bàn đặt trên mặt nằm ngang nhẵn bóng
- D. Xe đạp đang xuống dốc

Câu 5. Trường hợp nào sau đây vật **không** bị biến dạng khi chịu tác dụng của lực?

- A. Cửa kính bị vỡ khi bị va đập mạnh
- B. Đất xốp khi được cày xới cẩn thận
- C. Cành cây đu đưa khi có gió thổi
- D. Tờ giấy bị nhàu khi ta vò nó lại

Câu 6. Trong Hệ đơn vị đo lường hợp pháp ở nước ta, đơn vị của lực là:

- A. Mét.
- B. Ki-lô-gam.
- C. Niu-tơn.
- D. Mét khối.

Câu 7. Dụng cụ dùng để đo lực là:

- A. Thước thẳng.
- B. Cân Rô-bec-van.
- C. Bình chia độ.
- D. Lực kế.

Câu 8. Lực (1) xuất hiện khi vật gây ra lực không có sự(2).... với vật chịu tác dụng. Em hãy điền từ còn thiếu vào chỗ trống?

- A. (1): tiếp xúc, (2) không tiếp xúc
- B. (1): không tiếp xúc, (2) không tiếp xúc
- C. (1): tiếp xúc, (2) tiếp xúc
- D. (1): không tiếp xúc, (2) tiếp xúc

Câu 9. Trong hình dưới, hai nam châm này hút hay đẩy nhau? Lực giữa 2 nam châm là lực tiếp xúc hay không tiếp xúc?



- A. đẩy nhau, lực tiếp xúc. B. hút nhau, lực tiếp xúc.
C. đẩy nhau, lực không tiếp xúc. D. hút nhau, lực không tiếp xúc

Câu 10. Trường hợp nào sau đây liên quan đến lực tiếp xúc?

- A. Một hành tinh trong chuyển động xung quanh một ngôi sao.
B. Một vận động viên nhảy dù rơi trên không trung.
C. Thủ môn bắt được bóng trước khung thành.
D. Quả ôi rơi từ trên cây xuống

Câu 11. Trong các trường hợp sau trường hợp nào **không** xuất hiện lực ma sát nghỉ?

- A. Quyển sách đứng yên trên mặt bàn dốc.
B. Bao xi măng đang đứng trên dây chuyền chuyển động.
C. Kéo vật bằng một lực nhưng vật vẫn không chuyển động.
D. Hòn đá đặt trên mặt đất phẳng.

Câu 12. Một vật đặt trên mặt bàn nằm ngang. Dùng tay búng vào vật để nó chuyển động. Vật sau đó chuyển động chậm dần vì có:

- A. trọng lực. B. lực hấp dẫn.
C. lực búng của tay. D. lực ma sát

Câu 13. Cách làm nào sau đây giảm được lực ma sát?

- A. Tăng độ nhẵn giữa các mặt tiếp xúc. B. Tăng độ nhám của mặt tiếp xúc.
C. Tăng lực ép lên mặt tiếp xúc. D. Tăng diện tích bề mặt tiếp xúc.

Câu 14. Lực ma sát lăn là:

- A. Lực khiến cho vật đổi hướng khi chịu tác dụng của lực khác.
B. Lực xuất hiện khi vật này trượt trên bề mặt vật khác.
C. Lực xuất hiện khi vật này lăn trên bề mặt của vật khác.
D. Lực khiến cho vật biến dạng khi chịu tác dụng của lực khác.

Câu 15. Trường hợp nào sau đây lực ma sát có ích?

- A. Trời mưa, đường trơn khiến các phương tiện dễ bị trơn trượt.
B. Lưỡi dao dùng lâu bị cùn.
C. Bôi nhựa thông vào dây đàn tạo âm thanh rõ ràng và hay hơn.
D. Cả hai đáp án A và C đúng.

Câu 16. Độ lớn của lực hấp dẫn phụ thuộc vào:

- A. Khối lượng của các vật B. Kích thước của các vật
C. Chiều dài của vật D. Chiều cao của vật

Câu 17. Một túi đường có khối lượng 2kg thì có trọng lượng bằng:

- A. $P = 2N$ B. $P = 20N$ C. $P = 200N$ D. $P = 2000N$

Câu 18. Một lò xo có độ dài ban đầu là 25cm, khi ta tác dụng lên lò xo một lực thì chiều dài của nó là 27cm. Cho biết lò xo bị dãn hay bị nén và dãn hay nén một đoạn bao nhiêu?



- A. lò xo bị nén 2cm
C. lò xo bị dãn 7cm

- B. lò xo bị dãn 2cm
D. lò xo bị nén 7cm

Câu 19. Lực xuất hiện trong trường hợp nào sau đây **không** phải là lực ma sát?

- A. Lực xuất hiện khi em bé trượt cầu trượt
B. Lực xuất hiện khi quả táo rơi xuống mặt đất
C. Lực xuất hiện khi hòn bi lăn trên mặt bàn
D. Lực làm cho lốp chuyển động chậm lại khi đang đi.

Câu 20. Mặt lốp ô tô, xe máy, xe đạp có khía rãnh để:

- A. tăng ma sát B. giảm ma sát C. tăng quán tính D. giảm quán tính

Câu 21. Hãy sắp xếp thứ tự các bước sử dụng lực kế dưới đây sao cho hợp lý để ta có thể đo được độ lớn của một lực?

- (1) Ước lượng độ lớn của lực
(2) Điều chỉnh lực kế về số 0
(3) Chọn lực kế thích hợp
(4) Đọc và ghi kết quả đo
(5) Móc vật vào lực kế, kéo hoặc giữ lực kế theo phương của lực cần đo.

- A. (1), (2), (3), (4), (5) B. (1), (2), (3), (5), (4)
C. (1), (3), (2), (5), (4) D. (2), (1), (3), (5), (4)

Câu 22. Đặc điểm cơ bản nhất để phân biệt nhóm động vật không xương sống với nhóm động vật có xương sống là?

- A. Hình thái đa dạng. B. Không có xương sống.
C. Kích thước cơ thể lớn. D. Sống lâu.

Câu 23 . Ngành thân mềm có cơ thể mềm và rất dễ bị tổn thương. Đặc điểm cấu tạo nào sau đây giúp chúng có thể hạn chế được nhược điểm đó của cơ thể?

- A. Tốc độ di chuyển nhanh B. Có nọc độc
C. Có lớp vỏ cứng bên ngoài cơ thể D. Có bộ xương ngoài bằng kitin

Câu 24. Nhóm động vật nào sau đây có số lượng loài lớn nhất?

- A. Nhóm thân mềm B. Nhóm chân khớp
C. Nhóm ruột khoang D. Nhóm giun

Câu 25. Loài nào dưới đây không thuộc ngành Thân mềm?

- A. Sứa B. Ốc sên C. Mực D. Hàu

Câu 26. Loài nào dưới đây là loài giun kí sinh?

- A. Giun quế B. Giun đất C. Giun kim D. Rươi

Câu 27. Loài chân khớp nào dưới đây có lợi với con người?

- A. Ve bò B. Mọt ẩm C. Ruồi D. Bọ ngựa

Câu 28. Loài côn trùng nào sau đây có khả năng bay “điệu nghệ” nhất?

- A. Ong B. Ruồi C. Ve sầu D. Chuồn chuồn

Câu 29. Đặc điểm nào sau đây là đặc điểm của các ngành giun?



- A. Bộ xương ngoài bằng kitin, các chân phân đốt, khớp động với nhau
- B. Thân mềm, không phân đốt, thường có lớp vỏ cứng bảo vệ.
- C. Cơ thể dài, đối xứng hai bên, phân biệt đầu, thân
- D. Cơ thể đối xứng tỏa tròn, ruột hình túi

Câu 30. San hô là đại diện của ngành động vật không xương sống nào?

- A. Ruột khoang B. Thân mềm C. Chân khớp D. Các ngành Giun

Câu 31. Loài chim nào dưới đây có khả năng bơi và lặn tốt nhất?

- A. Chim thiên nga B. Chim sâm cầm
- C. Chim cánh cụt D. Chim mòng biển

Câu 32. Động vật có xương sống bao gồm:

- A. Cá, lưỡng cư, bò sát, chim, thú B. Cá, chân khớp, bò sát, chim, thú
- C. Cá, lưỡng cư, bò sát, ruột khoang. D. Thân mềm, lưỡng cư, bò sát, chim, thú

Câu 33. Loài cá nào dưới đây không phải là đại diện của lớp cá sụn?

- A. Cá mập B. Cá đuối C. Cá voi D. Cá nhám

Câu 34. Đặc điểm của đa số các loài lưỡng cư có độc là gì?

- A. Kích thước lớn B. Sống ở những nơi khí hậu khắc nghiệt
- C. Cơ thể có gai D. Có màu sắc sặc sỡ

Câu 35. Đặc điểm nào dưới đây là đặc điểm của lớp Chim?

- A. Da trần, luôn ẩm ướt, dễ thấm nước, hô hấp bằng da và phổi
- B. Có lông vũ bao phủ cơ thể, đi bằng hai chân, chi trước biến đổi thành cánh
- C. Có lông mao bao phủ khắp cơ thể, có răng, đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ
- D. Da khô, phủ vảy sừng, hô hấp bằng phổi, đẻ trứng

Câu 36. Lớp động vật nào dưới đây có khả năng hô hấp bằng hai cơ quan?

- A. Bò sát B. Lưỡng cư C. Cá D. Chim

Câu 37. Lớp động vật nào dưới đây không đẻ trứng?

- A. Thú B. Chim C. Bò sát D. Lưỡng cư

Câu 38. Tập hợp các loài nào sau đây thuộc lớp Động vật có vú (Thú)?

- A. Tôm, muỗi, lợn, cừu B. Bò, châu chấu, sư tử, voi
- C. Cá voi, vịt trời, rùa, thỏ D. Gấu, mèo, dê, cá heo

Câu 39. Ý nào dưới đây **không phải** là vai trò của đa dạng sinh học trong thực tiễn?

- A. Cung cấp nguồn lương thực, thực phẩm
- B. Phân hủy chất thải động vật và xác sinh vật
- C. Cung cấp nguồn nguyên vật liệu cho các hoạt động sản xuất của con người
- D. Cung cấp dược liệu để làm thuốc và các loại thực phẩm chức năng

Câu 40. Biện pháp nào sau đây **không phải** là bảo vệ đa dạng sinh học?

- A. Nghiêm cấm phá rừng để bảo vệ môi trường sống của các loài sinh vật.
- B. Cấm săn bắt, buôn bán, sử dụng trái phép các loài động vật hoang dã.
- C. Tuyên truyền, giáo dục rộng rãi trong nhân dân để mọi người tham gia bảo vệ rừng.



D. Dừng hết mọi hoạt động khai thác động vật, thực vật của con người.

II. BÀI TẬP TỰ LUẬN

Bài 1. Biểu diễn các lực sau theo tỉ lệ xích 1cm ứng với 3N

- Lực $\vec{F}_1$ có phương ngang, chiều từ trái sang phải, độ lớn 6N.
- Lực $\vec{F}_2$ có phương thẳng đứng, chiều từ trên xuống, độ lớn 3N.
- Lực $\vec{F}_3$ có phương hợp với phương ngang 1 góc 45° , chiều từ trái sang phải, độ lớn 6N.

Bài 2. Một vật đang đứng yên thì chịu tác dụng của 2 lực $\vec{F}_1$ và $\vec{F}_2$. Hai lực này có phương nằm ngang và ngược chiều nhau. Khi chịu tác dụng của hai lực này thì vật bắt đầu chuyển động về bên phải. Biết cường độ lực $F_1 = 30\text{N}$ và $F_2 = 40\text{N}$. Biểu diễn hai lực này. Biết 10N ứng với 1cm.

Bài 3. Một vật có khối lượng 300g chuyển động đều trên mặt phẳng nằm ngang dưới tác dụng một lực là 20N.

- Hãy cho biết lực ma sát trượt có độ lớn là bao nhiêu? Trọng lượng của vật là bao nhiêu?
- Biểu diễn lực ma sát trượt lên hình vẽ đó.

Bài 4. Điền vào chỗ trống trong bảng sau:

Khối lượng	1,24 kg	750 g	?	3 tạ
Trọng lượng	?	?	104 N	?



5. MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ

A. PHÂN MÔN LỊCH SỬ

I. KIẾN THỨC TRỌNG TÂM

Bài 16. Các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu giành độc lập trước thế kỉ X.

Bài 17. Cuộc đấu tranh bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc của người Việt.

Bài 18. Bước ngoặt lịch sử đầu thế kỉ X.

II. MỘT SỐ CÂU HỎI GỢI Ý

1. TRẮC NGHIỆM (3 điểm)

1.1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn: *Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án đúng.*

Câu 1. Để giữ gìn tiếng nói và chữ viết của mình người Việt đã làm gì?

- A. Học chữ Hán và viết chữ Hán.
- B. Không chấp nhận ngôn ngữ và chữ viết ngoại lai.
- C. Chỉ sử dụng tiếng nói của tổ tiên mình.
- D. Tiếp thu chữ Hán nhưng vẫn sử dụng tiếng nói của tổ tiên.

Câu 2. Dưới thời Bắc thuộc tư tưởng, tôn giáo nào được người Việt tiếp nhận một cách tự nhiên cùng với văn hóa truyền thống của mình?

- A. Phật giáo, Nho giáo
- B. Nho giáo, Thiên chúa giáo
- C. Phật giáo, Thiên chúa giáo
- D. Đạo giáo, Thiên chúa giáo

Câu 3. Trước sự “đồng hóa” về văn hóa của các triều đại phong kiến phương Bắc người Việt đã làm gì?

- A. Học theo lễ nghi, phong tục tập quán của người Hán.
- B. Bài trừ không theo lễ nghi, phong tục tập quán của người Hán.
- C. Sinh hoạt theo nếp sống riêng của mình.
- D. Duy trì nếp sống riêng, tiếp thu và cải biến một số phong tục, tập quán cho phù hợp.

Câu 4. Chiến thắng nào của dân tộc ta đã chấm dứt vĩnh viễn thời kì Bắc thuộc?

- A. Chiến thắng Bạch Đằng năm 938.
- B. Chiến thắng Bạch Đằng năm 1288.
- C. Chiến thắng Bạch Đằng năm 981.
- D. Đánh tan quân Nam Hán năm 931.

Câu 5. Tín ngưỡng nào của người Việt thể hiện truyền thống uống nước nhớ nguồn?

- A. Thờ cúng tổ tiên.
- B. Sùng bái vật tổ.
- C. Thờ cúng lực lượng tự nhiên.
- D. Thờ cúng thần Mặt trời.

Câu 6. Ai là người lãnh đạo cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Nam Hán năm 938?

- A. Dương Đình Nghệ.
- B. Khúc Hạo.
- C. Ngô Quyền.
- D. Khúc Thừa Dụ.

Câu 7. Ngô Quyền chủ động lên kế hoạch đánh quân Nam Hán ở đâu?



A. Vùng đầm Dạ Trạch.

C. Thành Đại La.

B. Cửa sông Bạch Đằng.

D. Cửa sông Tô Lịch.

Câu 8. Chùa Khai Quốc thời Tiền Lý nay là ngôi chùa nào ở Hà Nội?

A. Chùa Trấn Quốc

C. Chùa Một Cột

B. Chùa Quán Sứ

D. Chùa Phúc Khánh

1.2. Trắc nghiệm đúng sai: *Trong mỗi ý học sinh chọn đúng hoặc sai.*

Trong các đặc điểm sau đâu là ý đúng, đâu là ý sai khi nói về yếu tố phản ánh sức sống của nền văn hóa bản địa của người Việt trong thời Bắc thuộc:

A. Tiếp thu chữ Hán để truyền đạt văn hóa.

B. Tiếp tục truyền lại tiếng Việt qua nhiều thế hệ.

C. Duy trì tục nhuộm răng đen.

D. Tôn sùng tư tưởng pháp gia của Trung Hoa.

1.3. Trắc nghiệm câu trả lời ngắn: *Hãy điền từ thích hợp vào chỗ trống để hoàn thiện các dữ liệu dưới đây:*

Thống kê các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu giành độc lập trước thế kỉ X theo gợi ý sau:

Thời gian	Tên cuộc khởi nghĩa	Tên người lãnh đạo	Địa danh bùng nổ cuộc khởi nghĩa
Năm 40	Khởi nghĩa Hai Bà Trưng		
Năm 248			
	Khởi nghĩa Lý Bí		Vùng cửa sông Tô Lịch (Hà Nội)
Năm 713			
Cuối thế kỉ VIII			Tổng Bình (Hà Nội)

2. Tự luận (2 điểm)

Câu 1. Trong thời kì Bắc thuộc, nhân dân ta đã tiếp thu có chọn lọc văn hóa Trung Hoa như thế nào?

Câu 2. Nét độc đáo trong nghệ thuật đánh giặc của Ngô Quyền là gì?

III. ĐỀ MINH HỌA**I. TRẮC NGHIỆM (3 điểm)**

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn: *Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án đúng.*

Câu 1. Hai dòng sông nào gắn liền với nền văn minh Trung Quốc cổ đại?

A. Sông Hoàng Hà và Trường Giang.

B. Sông Ấn và sông Hằng.

C. Sông Ô- phrát và sông Ti-gơ.

D. Sông Hồng và sông Đà.



Câu 2. Từ thế kỉ XXI-III TCN, lịch sử Trung Quốc trải qua các triều đại nào?

- A. Hạ, Thương, Chu. B. Tống, Nguyên, Minh.
C. Tùy, Đường, Tống. D. Tần, Hán, Tấn.

Câu 3. Tần Thủy Hoàng thống nhất lãnh thổ Trung Quốc vào thời gian nào?

- A. Năm 223 TCN. B. Năm 222 TCN. C. Năm 221 TCN. D. Năm 220 TCN.

Câu 4. Ai là người đặt nền móng cho nền sử học ở Trung Quốc?

- A. Hàn Phi Tử. B. Ban Cố. C. Phạm Diệp D. Tư Mã Thiên

Câu 5. Công trình kiến trúc tiêu biểu cho nền văn minh Trung Quốc là:

- A. Vạn lí trường thành. B. đền Pác-tê-nông.
C. Đại bảo tháp San-chi. D. vườn treo Ba-bi-lon

Câu 6. Công trình kiến trúc nào dưới đây của nhân dân Trung Quốc đã được tổ chức UNESCO công nhận là di sản văn hóa thế giới?

- A. Lăng Ly Sơn. B. Đền Pác-tê-nông.
C. Đại bảo tháp San-chi. D. Vườn treo Ba-bi-lon

Câu 7. Người Trung Quốc đã xây dựng nền văn minh đầu tiên ở lưu vực dòng sông nào?

- A. Sông Trường Giang C. Sông Hoàng Hà
B. Sông Tùng Hoa D. Sông Hắc Long Giang

Câu 8. Năm 221 TCN, ở Trung Quốc ai đã thống nhất lãnh thổ, tự xưng là Hoàng đế?

- A. Lưu Bang B. Tần Thủy Hoàng C. Lý Uyên D. Hạ Vũ

2. Trắc nghiệm đúng sai: Trong mỗi ý A, B, C, D học sinh chọn đúng hoặc sai.

A. Tư Mã Thiên được coi là người đặt nền móng cho nền sử học phong kiến Trung Quốc.

B. Sử kí Tư Mã Thiên - công trình sử học lớn nhất Trung Quốc thời cổ đại.

C. Điều kiện tự nhiên của La Mã cổ đại thuận lợi cho việc trồng cây lúa nước.

D. Điều kiện tự nhiên của La Mã cổ đại thuận lợi cho ngành buôn bán qua đường biển phát triển.

3. Trắc nghiệm câu trả lời ngắn: Hãy điền từ thích hợp vào chỗ trống để hoàn thiện các dữ liệu dưới đây:

Thống kê các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu giành độc lập trước thế kỉ X theo gợi ý sau:

Thời gian	Tên cuộc khởi nghĩa	Tên người lãnh đạo	Địa danh bùng nổ cuộc khởi nghĩa
Năm 40	Khởi nghĩa Hai Bà Trưng		
Năm 248			
	Khởi nghĩa Lý Bí		Vùng cửa sông Tô Lịch (Hà Nội)

II. TỰ LUẬN (2điểm)

Câu 1. Trình bày những điều kiện tự nhiên của Hy Lạp – La Mã thời cổ đại.

Câu 2. Điểm giống nhau giữa điều kiện tự nhiên của Hy Lạp và La Mã cổ đại là gì?



PHẦN MÔN ĐỊA LÝ

I. KIẾN THỨC TRỌNG TÂM

Bài 22. Lớp đất trên Trái Đất

Bài 23. Sự sống trên Trái Đất

Bài 24. Rừng nhiệt đới

II. MỘT SỐ CÂU HỎI GỢI Ý

1. Câu hỏi trắc nghiệm

Câu 1. Đất là gì?

- A. Là lớp vật chất mỏng, vụn bở, bao phủ trên bề mặt các lục địa và đảo, đặc trưng bởi độ phì.
- B. Là lớp vật chất dày, vụn bở bao phủ trên bề mặt các lục địa và đảo.
- C. Là lớp vật chất mỏng bao phủ trên bề mặt các lục địa, đặc trưng bởi độ phì.
- D. Là lớp vật chất tối xốp bao phủ trên bề mặt các lục địa.

Câu 2. Tên các tầng đất là:

- A. Tầng tích tụ, tầng nước, tầng không khí.
- B. Tầng chứa mùn, tầng sinh vật, tầng đá mẹ.
- C. Tầng chứa mùn, tầng tích tụ, tầng đá mẹ.
- D. Tầng đá mẹ, tầng hữu cơ, tầng vô cơ.

Câu 3. Các thành phần chính của đất là:

- A. chất hữu cơ, nước, không khí và sinh vật.
- B. không khí, nước, chất hữu cơ và khoáng.
- C. cơ giới, không khí, khoáng và mùn.
- D. nước, không khí, chất hữu cơ.

Câu 4. Thành phần hữu cơ trong đất chiếm tỉ lệ trung bình bao nhiêu phần trăm?

- A. 15% B. 10% C. 25% D. 5%

Câu 5. Thành phần khoáng trong đất chiếm tỉ lệ trung bình bao nhiêu phần trăm?

- A. 15% B. 10% C. 25% D. 5%

Câu 6. Nước trong đất chiếm tỉ lệ trung bình bao nhiêu phần trăm?

- A. 15% B. 10% C. 25% D. 5%

Câu 7. Nguồn gốc sinh ra thành phần hữu cơ trong đất là:

- A. địa hình. B. sinh vật. C. đá mẹ. D. Khí hậu.

Câu 8. Nguồn gốc sinh ra thành phần khoáng trong đất là:

- A. địa hình. B. đá mẹ. C. khí hậu. D. sinh vật.

Câu 9. Tên nhóm đất phổ biến ở nước ta là:

- A. đất pốtôn. B. đất nâu đỏ. C. đất đỏ vàng D. đất đen.

Câu 10. Loại đất tốt nhất trên Thế Giới là:



- A. Đất pốt dôn. B. Đất đen thảo nguyên ôn đới
C. Đất đỏ vàng nhiệt đới. D. Đất cát.

Câu 11. Động vật nào sau đây thường ngủ vào mùa đông?

- A. Cá voi. B. Gấu trắng. C. Cá tra. D. Chó sói.

Câu 12. Ở đới lạnh có kiểu thảm thực vật chính nào sau đây?

- A. Đài nguyên. B. Thảo nguyên. C. Hoang mạc. D. Rừng lá kim.

Câu 13. Rừng nhiệt đới phân bố chủ yếu ở:

- A. vùng cận cực. B. vùng ôn đới.
C. hai bên chí tuyến. D. hai bên xích đạo.

Câu 14. Rừng nhiệt đới **không** có ở khu vực nào sau đây?

- A. Nam Mỹ. B. Trung Phi. C. Nam Á. D. Tây Âu.

Câu 15. Nguyên nhân chủ yếu diện tích rừng nhiệt đới ngày càng giảm là do:

- A. khai thác khoáng sản và nạn di dân. B. chiến tranh, lũ, sạt lở và cháy rừng.
C. tác động của con người và cháy rừng. D. cháy rừng và thiên tai.

2. Câu hỏi tự luận

Câu 1. Kể tên một số loài sinh vật ở các vùng biển trong đại dương: vùng biển khơi mặt, vùng biển khơi trung, vùng biển khơi sâu, vùng biển khơi sâu thẳm.

Câu 2. Có nhiều loài sinh vật đang đứng trước nguy cơ bị tuyệt chủng. Theo em, nguyên nhân do đâu? Hãy nêu một số biện pháp để bảo vệ các loài đó.

Câu 3. Trình bày đặc điểm của rừng nhiệt đới.

Câu 4. Nêu sự khác nhau của rừng mưa nhiệt đới và rừng nhiệt đới gió mùa.



6. MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN

A. KIẾN THỨC TRỌNG TÂM

Bài 8. Ứng phó với các tình huống nguy hiểm từ thiên nhiên

Bài 9. Tiết kiệm

Bài 10. Công dân nước CHXHCN Việt Nam

Yêu cầu:

* Học thuộc các nội dung trong khung màu cam/ SGK kết hợp nội dung trong vở ghi.

* Xem lại các bài tập trong phần luyện tập các bài 8,9,10 trong SGK

B. CÂU HỎI MINH HỌA

Phần I: Câu hỏi trắc nghiệm

Câu 1. Công dân là

- | | |
|--------------------------------------|--------------|
| A. người dân của một nước | B. nhân dân |
| C. người sinh sống ở một vùng nào đó | D. Người dân |

Câu 2. Tiết kiệm là sử dụng một cách hợp lý, đúng mức

- | | |
|-------------------------|------------------------------|
| A. của cải vật chất. | B. các truyền thống tốt đẹp. |
| C. các tư tưởng bảo thủ | D. lối sống thực dụng. |

Câu 3. Để tự bảo vệ bản thân được an toàn tránh tình huống bị đuối nước chúng ta nên

- | | |
|---|----------------------------------|
| A. bơi ra vùng cảnh báo nguy hiểm. | B. đi bơi một mình |
| C. đi bơi cần có sự cho phép và giám sát của bố mẹ. | D. không khởi động trước khi bơi |

Câu 4. Trường hợp nào dưới đây không phải là công dân Việt Nam?

- A. Người có quốc tịch Việt Nam nhưng chưa đủ 18 tuổi
- B. Người có quốc tịch Việt Nam đang du học ở Anh
- C. Trẻ em sinh ra ở Việt Nam, có cha mẹ là người nước ngoài
- D. Người xin nhập quốc tịch Việt Nam

Câu 5. Câu thành ngữ, tục ngữ nào dưới đây nói về tiết kiệm?

- | | |
|-------------------------------------|--|
| A. Tích tiểu thành đại. | B. Học, học nữa, học mãi. |
| C. Có công mài sắt có ngày nên kim. | D. Đi một ngày đàng học một sàng khôn. |

Câu 6. Quốc tịch là

- A. căn cứ xác định công dân của một nước.
- B. căn cứ xác định công dân của nhiều nước.
- C. căn cứ xác định thu nhập.
- D. căn cứ để xác định công dân đóng thuế.

Câu 7. Bạn A có bố mẹ là công dân Việt Nam. Hiện bạn đang du học ở Nhật Bản. A là công dân nước nào?

- | | |
|-------------|--------------------------|
| A. Việt Nam | B. Không xác định |
| C. Nhật bản | D. Cả Nhật Bản, Việt Nam |



Câu 8. Tình huống nào dưới đây không gây nguy hiểm đến con người?

- A. Bạn A tắt hết thiết bị điện khi thấy đồng hồ, sấm chớp mạnh.
- B. Anh B cố đi qua đoạn đường vừa bị sạt lở do mưa bão nhiều ngày.
- C. Các bạn đang tụ tập tắm ở khu vực có biển báo nước sâu, cát lún.
- D. Bạn T lội qua suối để về nhà trong lúc trời mưa to, nước lũ dâng lên.

Câu 9. Câu thành ngữ, tục ngữ nào dưới đây nói về tiết kiệm?

- A. Có công mài sắt có ngày nên kim.
- B. Học, học nữa, học mãi.
- C. Tích tiểu thành đại.
- D. Đi một ngày đàng học một sàng khôn.

Câu 10. Bố mẹ bạn H là người Bồ Đào Nha đến Việt Nam làm ăn, sinh sống. Vì thế bạn H được lớn lên ở Việt Nam. Trong trường hợp này, theo em bạn H là người mang quốc tịch nước nào?

- A. Bạn H là người Việt gốc Bồ Đào Nha .
- B. Bạn H là người mang quốc tịch Bồ Đào Nha.
- C. Bạn H là công dân của Việt Nam.
- D. Bạn H có hai quốc tịch Việt – Bồ Đào Nha.

Phần II: Câu hỏi tự luận

Câu 1. Em đồng tình hoặc không đồng tình với việc làm nào dưới đây? Tại sao?

- a. Trời mưa rất to, hai bạn Lâm và Hải vẫn đạp xe về nhà, dù không có áo mưa.
- b. Trong khi đang có sấm sét, An vẫn sử dụng tivi và các thiết bị điện.
- c. Được cảnh báo về cơn đông sắp đến, Hùng và các bạn quyết định ở lại trường, đợi khi trời hết đông mới đi về nhà.
- d. Con đường từ trường về nhà bị chia cắt bởi nước lũ lên nhanh, các bạn nam tranh thủ thi xem ai bơi được xa nhất.

Câu 2. Từ hôm được mẹ mua cho chiếc điện thoại để liên lạc, Hùng không muốn rời nó lúc nào. Ngoài những giờ học trên lớp, Hùng lại mở điện thoại lướt web, lên mạng xã hội tán chuyện với bạn bè, chơi điện tử nên đã sao nhãng chuyện học hành. Cô giáo và bố mẹ nhắc nhở nhưng Hùng vẫn không thay đổi vì cho rằng đó là cách để thư giãn, giảm bớt căng thẳng sau giờ học.

a. Em có nhận xét gì về việc sử dụng thời gian của bạn Hùng? Điều này sẽ ảnh hưởng gì đến kết quả học tập của bạn?

b. Nếu là bạn của Hùng, em có lời khuyên gì cho Hùng?

Câu 3. Vào buổi sáng sớm hai vợ chồng bà A đi tập thể dục. Đi được một đoạn thì thấy tiếng trẻ khóc. Hai vợ chồng bà A nghĩ đây là đứa trẻ nhà hàng xóm, nên đi tiếp, nhưng càng lại gần cái làn phía trước thì tiếng trẻ khóc to hơn, bà nhìn vào thì thấy một đứa trẻ sơ sinh bị bỏ rơi. Thương đứa bé không ai chăm sóc nên hai vợ chồng bà A đã bế về nhà, làm các thủ tục nhận bé làm con nuôi hợp pháp.

- a. Trong trường hợp này, em bé là người mang quốc tịch nào?
- b. Nêu một số căn cứ để xác định công dân của nước CHXHCN Việt Nam?



7. MÔN CÔNG NGHỆ

A. KIẾN THỨC TRỌNG TÂM

- Trang phục trong đời sống: Vai trò, đặc điểm của trang phục, biết cách nhận biết một số loại vải thông dụng, ...
- Biết lựa chọn được trang phục phù hợp, biết cách sử dụng và bảo quản được một số loại hình trang phục thông dụng.
- Kể được tên và công dụng của một số đồ dùng điện trong gia đình, biết cách đọc các thông số kỹ thuật ghi trên đồ dùng điện.
- Biết cách lựa chọn và nắm được một số lưu ý khi sử dụng đồ dùng điện trong gia đình an toàn và tiết kiệm.

B. BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM:

1. Hãy khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng nhất

Câu 1. Yếu tố nào sau đây không ảnh hưởng lớn đến sự thay đổi của thời trang?

- A. Sự phát triển của khoa học và công nghệ
- B. Văn hóa
- C. Sự phát triển kinh tế
- D. Giáo dục

Câu 2. Yếu tố nào dưới đây được dùng để trang trí, làm tăng vẻ đẹp và tạo hiệu ứng thẩm mỹ cho trang phục:

- A. Chất liệu
- B. Kiểu dáng
- C. Màu sắc
- D. Đường nét họa tiết

Câu 3. Chất liệu để may trang phục có khác biệt về những yếu tố nào?

- A. Độ nhàu, độ dày, mỏng, kiểu may
- B. Độ bền, độ dày, mỏng, độ nhàu, độ thấm hút mồ hôi.
- C. Độ thấm hút; độ bền, độ nhàu, kiểu may
- D. Độ bền, độ dày, mỏng, độ nhàu, kiểu may.

Câu 4. Việc lựa chọn trang phục cần dựa trên những yếu tố nào?

- A. Khuôn mặt, lứa tuổi, mục đích sử dụng.
- B. Lứa tuổi, điều kiện làm việc, một thời trang.
- C. Điều kiện tài chính, một thời trang.
- D. Vóc dáng cơ thể, lứa tuổi, mục đích sử dụng, sở thích, điều kiện làm việc, tài chính.

Câu 5. Người có dáng cao, gầy nên mặc trang phục:

- A. Áo có cầu vai, tay bông, kiểu thùng
- B. May sát cơ thể, tay chéo
- C. Đường may dọc theo thân áo, tay chéo
- D. Kiểu may sát cơ thể, tay bông

Câu 6. Kiểu áo vừa sát cơ thể sẽ tạo cảm giác:

- A. Béo ra, thấp xuống
- B. Thấp xuống, gầy đi
- C. Gầy đi, cao lên
- D. Béo ra, cao lên



Câu 7. Đặc điểm nào sau đây thuộc phong cách thời trang cổ điển?

- A. Hình thức đơn giản, nghiêm túc, lịch sự
- B. Thiết kế đơn giản, đường nét tạo cảm giác mạnh mẽ và khỏe khoắn
- C. Mang đậm nét văn hóa của mỗi dân tộc
- D. Thể hiện sự nhẹ nhàng, mềm mại thông qua các đường cong, đường uốn lượn

Câu 8. Điền từ vào chỗ chấm sau: “...”

“Phong cách thể thao là cách mặc trang phục có thiết kế (1) ..., đường nét tạo cảm giác mạnh mẽ và khỏe khoắn; thoải mái khi (2) ...”

- A. (1) phức tạp; (2) vận động
- B. (1) đơn giản; (2) vận động
- C. (1) cầu kì; (2) chạy nhảy
- D. (1) đơn giản; (2) chạy nhảy

Câu 9. Đặc điểm nào sau đây mô tả phong cách lãng mạn?

- A. Trang phục có hình thức giản dị, nghiêm túc, lịch sự
- B. Trang phục có nét đặc trưng của trang phục dân tộc về hoa văn, chất liệu, kiểu dáng
- C. Trang phục thể hiện sự nhẹ nhàng, màu sắc phong phú, mềm mại qua các đường cong, đường uốn lượn.
- D. Trang phục có thiết kế đơn giản, ứng dụng cho nhiều đối tượng, lứa tuổi khác nhau

Câu 10. Đặc điểm nào của trang phục sau đây tạo cảm giác béo ra, thấp xuống?

- A. Màu tối, sẫm, kẻ sọc dọc
- B. Kẻ sọc ngang, hoa to, màu sáng.
- C. Vải mềm, mỏng, mịn
- D. Vừa sát cơ thể, có đường nét chính dọc thân áo

Câu 11. Đặc điểm nào của trang phục có ảnh hưởng đến vóc dáng người mặc?

- A. Chất liệu, màu sắc
- B. Kiểu dáng
- C. Đường nét, họa tiết
- D. Tất cả đáp án trên

Câu 12. Phương pháp giặt khô nên được áp dụng cho các loại quần áo nào?

- A. Áo phông
- B. Áo gió
- C. Áo lông vũ
- D. Quần bò

Câu 13. “Khai thác yếu tố văn hóa, truyền thống trong dân gian, dân tộc” là đặc điểm của phong cách thời trang nào?

- A. Thể thao
- B. Dân gian
- C. Cổ điển
- D. Lãng mạn

Câu 14. Nội dung nào sau không đúng về phong cách thể thao?

- A. Thiết kế đơn giản, tạo sự thoải mái khi vận động
- B. Đường nét tạo cảm giác mạnh mẽ và khỏe khoắn
- C. Chỉ sử dụng cho nam giới
- D. Có thể ứng dụng cho nhiều lứa tuổi khác nhau

Câu 15. “Cách ăn mặc theo nhu cầu thẩm mỹ và sở thích tạo nên vẻ đẹp riêng độc đáo của mỗi người” nói về:

- A. Kiểu dáng thời trang
- B. Tin tức thời trang
- C. Phong cách thời trang
- D. Phụ kiện thời trang



Câu 16. Nhược điểm của phương pháp phơi khô quần áo là:

- A. Quần áo nhanh khô
- B. Tiêu hao điện năng
- C. Quần áo lâu khô phụ thuộc vào thời tiết
- D. Quần áo bị nhàu

Câu 17. Để có sự đồng bộ đẹp trong trang phục:

- A. Chỉ cần có áo đẹp
- B. Các phụ kiện đi kèm phù hợp với quần áo
- C. Có quần áo đẹp
- D. Có giày dép đẹp

Câu 18. Màu vải nào sau đây dùng may quần để hợp với tất cả các màu của áo?

- A. Màu vàng, màu trắng
- B. Màu đen, màu trắng
- C. Màu đen, màu vàng
- D. Màu đỏ, màu xanh

Câu 19. Thông số kỹ thuật: Điện áp định mức có đơn vị là gì?

- A. Vôn
- B. Oát
- C. Lít
- D. Ampe

Câu 20. Sử dụng đồ dùng nào sau đây để kiểm tra hiện tượng rò rỉ điện?

- A. Tua vít
- B. Kim
- C. Bút thử điện
- D. Kéo

Câu 21. Trên bóng đèn có ghi 220V – 60W, thông số kỹ thuật 220V – 60W có ý nghĩa là gì?

- A. Điện áp định mức và cường độ dòng điện định mức của bóng đèn
- B. Điện áp định mức và công suất định mức của bóng đèn
- C. Điện áp định mức và hiệu suất định mức của bóng đèn
- D. Điện áp định mức và điện trở định mức của bóng đèn

Câu 22. Đồ dùng nào sau đây không phải là đồ dùng điện trong gia đình?

- A. Máy xay sinh tố
- B. Xe đạp
- C. Máy sấy
- D. Bàn là

Câu 23. Đại lượng nào là thông số kỹ thuật của đồ dùng điện trong gia đình?

- A. Điện áp định mức
- B. Dung tích
- C. Công suất định mức
- D. Tất cả đáp án trên

Câu 24. Máy hút bụi có chức năng là

- A. Giúp làm sạch bụi bẩn ở nhiều bề mặt như sàn nhà, cầu thang, rèm cửa
- B. Giúp chế biến thực phẩm thành dạng lỏng hoặc tạo ra một hỗn hợp đặc
- C. Giúp tạo ra nhiệt để hút bụi
- D. Giúp làm mát và lưu thông không khí mát mẻ

Câu 25. “Giúp tạo ra ánh sáng dịu, có tác dụng thư giãn, thoải mái và dễ đi vào giấc ngủ” là công dụng của

- A. Bếp hồng ngoại
- B. Đèn huỳnh quang
- C. Đèn ngủ
- D. Ấm đun nước

Câu 26. Lắp đặt, bảo trì, sửa chữa hệ thống điện và các đồ dùng điện trong gia đình là công việc của

- A. Nghề điện dân dụng
- B. thợ xây
- C. Kỹ sư xây dựng
- D. Kiến trúc sư

Câu 27. Thông số kỹ thuật nào dưới đây là của máy giặt?



A. 220 V - 75 W

B. 220 V - 2 lít

C. 220 V - 9 000 BTU/h

D. 220V - 8kg

Câu 28. Tai nạn giật điện sẽ không xảy ra nếu chúng ta thực hiện việc làm nào sau?

A. Chạm tay vào nguồn điện

B. Cầm, nắm vào vị trí dây dẫn điện bị hỏng lớp vỏ cách điện

C. Tránh xa khu vực có dây dẫn điện bị đứt, rơi xuống

D. Chạm vào đồ dùng điện bị rò điện ra lớp vỏ bên ngoài

Câu 29. Yêu cầu nào dưới đây thuộc về an toàn khi sử dụng đối với đồ dùng điện?

A. Đặt đồ dùng điện trên bề mặt ổn định hoặc cố định chắc chắn để tránh rơi, đổ trong quá trình vận hành.

B. Vận hành đồ dùng điện theo đúng quy trình hướng dẫn.

C. Không chạm tay trực tiếp vào chỗ đang có điện

D. Cả A, B và C đều đúng

Câu 30. Đồ dùng điện loại điện – quang biến điện năng thành loại năng lượng gì?

A. Điện năng thành quang năng

C. Điện năng thành cơ năng

B. Điện năng thành nhiệt năng

D. Quang năng thành điện năng

Câu 31. Học xong môn công nghệ 6 chúng ta biết được một số kiến thức cơ bản về:

A. Toán học, lý học, hóa học

B. Tin học, máy vi tính, chơi game

C. Ngữ văn, lịch sử, địa lý

D. Ăn uống, may mặc, trang trí nhà ở và thu chi

Câu 32. Mục đích của việc là (ủi) là:

A. Làm quần áo thơm hơn

B. Làm quần áo phẳng

C. Làm quần áo lâu hỏng hơn

D. Làm cho gián, bọ không cắn phá quần áo

Câu 33. Chức năng của trang phục:

A. Giúp con người chống nóng

B. Bảo vệ và làm đẹp cho con người

C. Giúp con người chống lạnh

D. Làm tăng vẻ đẹp cho con người

Câu 34. Các loại thực phẩm như: Hải sản, rau xanh cung cấp chủ yếu loại khoáng chất gì?

A. Calcium (canxi)

B. Sắt

C. Vitamin C

D. Iodine (I ốt)

Câu 35. Muốn cơ thể phát triển một cách cân đối và khỏe mạnh, chúng ta cần:

A. Ăn thật no, ăn nhiều thực phẩm cung cấp chất béo.

B. Ăn nhiều bữa, ăn đủ chất dinh dưỡng

C. Ăn đúng bữa, ăn đúng cách, đảm bảo an toàn thực phẩm.

D. Ăn nhiều thức ăn giàu chất đạm, ăn đúng giờ

Câu 36. Người béo và lùn nên mặc loại vải:

A. Màu sáng, mặt vải thô, kẻ sọc ngang

B. Màu sáng, mặt vải láng, kẻ sọc dọc



- C. Màu tối, mặt vải thô, kẻ sọc ngang D. Màu tối, mặt vải trơn, kẻ sọc dọc

Câu 37. Người có dáng cao, gầy nên mặc trang phục:

- A. Áo có cầu vai, tay bông, kiểu thùng B. May sát cơ thể, tay chéo
C. Đường may dọc theo thân áo, tay chéo D. Kiểu may sát cơ thể, tay bông

Câu 38. Khi chọn vải phù hợp cho trẻ em từ sơ sinh đến mẫu giáo ta chọn vải :

- A. Vải thô cứng, màu tối B. Vải mềm, dễ thấm mồ hôi, màu sắc đẹp
C. Vải ít thấm mồ hôi, màu sắc đẹp D. Màu vải sáng, vải ít thấm mồ hôi

Câu 39. Trang phục đẹp là trang phục:

- A. Một cầu kỳ, đắt tiền
B. Có màu sắc lòe loẹt, rộng thùng thình
C. Hòa hòa về màu sắc, phù hợp với công việc
D. Phải có nhiều vật dụng đi kèm

Câu 40. Khi đi học thể dục em chọn trang phục:

- A. Vải sợi bông, may sát người, giày cao gót
B. Vải sợi tổng hợp, may rộng, giày da đắt tiền
C. Vải sợi bông, may rộng, dép lê
D. Vải sợi bông, may rộng, giày ba ta

C. BÀI TẬP TỰ LUẬN:

Câu 1. Em hãy nêu các phong cách thời trang hiện nay mà em biết? Em yêu thích phong cách thời trang nào nhất? Vì sao?

Câu 2. Để đảm bảo an toàn điện, cần chú ý điều gì khi sử dụng đồ điện trong gia đình



8. MÔN TIN HỌC

A. LÝ THUYẾT

1. Tìm kiếm và thay thế trong soạn thảo văn bản

- Biết được cách sử dụng công cụ tìm kiếm và thay thế.
- Trình bày được tác dụng của công cụ tìm kiếm và thay thế

2. Trình bày thông tin ở dạng bảng

- Biết được khái niệm trình bày thông tin ở dạng bảng.
- Hiểu được các lệnh trong điều chỉnh hàng, cột trong trình bày thông tin ở dạng bảng.

3. Sơ đồ tư duy

- Biết được các chức năng cơ bản chung của phần mềm sơ đồ tư duy.
- Hiểu được ưu, nhược điểm của sơ đồ tư duy.

4. Khái niệm thuật toán

- Biết thuật toán rất thông dụng, có nhiều việc thường ngày ta vẫn thực hiện theo thuật toán.
- Diễn tả được sơ lược thuật toán là gì, nêu được ví dụ minh họa.

5. Mô tả thuật toán. Cấu trúc tuần tự trong thuật toán

- Biết được chương trình máy tính là gì và quan hệ của chương trình máy tính với thuật toán.
- Hiểu được tại sao cần mô tả thuật toán cho tốt.
- Mô tả được cấu trúc tuần tự trong thuật toán

6. Cấu trúc rẽ nhánh trong thuật toán

- Biết được cấu trúc rẽ nhánh trong thuật toán là gì và khi nào trong thuật toán có cấu trúc rẽ nhánh.
- Thể hiện được cấu trúc rẽ nhánh thông qua các bài toán cụ thể.

7. Cấu trúc lặp trong thuật toán

- Biết được cấu trúc lặp trong thuật toán là gì và khi nào trong thuật toán có cấu trúc lặp
- Thể hiện được cấu trúc lặp khi biết và khi không biết trước số lần lặp cần làm.

B. CÂU HỎI ÔN TẬP

I. TRẮC NGHIỆM. (Chọn đáp án đúng)

Câu 1. Theo em, tình huống nào sau đây giúp ích cho em khi sử dụng internet?

- A. Thông tin cá nhân hoặc tập thể bị đánh cắp.
- B. Bị bạn quen trên mạng lừa đảo.
- C. Hoàn thành chương trình học tập trên mạng Internet
- D. Nghiện mạng xã hội, nghiện trò chơi trên mạng.

Câu 2. Để thêm cột nằm bên trái của bảng ta thực hiện lệnh nào trong các lệnh sau?

- A. Table Tools/ Layout/ Insert Right



- B. Table Tools/ Layout/ Delete/ Table
- C. Table Tools/ Layout/ Insert Left
- D. Table Tools/ Layout/ Insert Above

Câu 3. Phát biểu nào sau đây là sai?

- A. Cấu trúc lặp có số lần lặp luôn được xác định trước.
- B. Cấu trúc lặp bao giờ cũng có điều kiện để vòng lặp kết thúc.
- C. Cấu trúc lặp có hai loại là lặp với số lần biết trước và lặp với số lần không biết trước.
- D. Cấu trúc lặp có loại kiểm tra điều kiện trước và loại kiểm tra điều kiện sau.

Câu 4. Sơ đồ tư duy gồm các thành phần.

- A. Bút, giấy, mực.
- B. Phần mềm máy tính.
- C. Từ ngữ ngắn gọn, hình ảnh, đường nối, màu sắc,...
- D. Con người, đồ vật, khung cảnh,...

Câu 5. Người ta thường dùng sơ đồ tư duy để.

- A. Học các kiến thức mới
- B. Không cần phải suy nghĩ gì thêm khi học tập
- C. Ghi nhớ tốt hơn
- D. Bảo vệ thông tin cá nhân

Câu 6. Để định dạng trang, ta cần thực hiện lệnh.

- A. Nháy chuột vào dải lệnh File→ chọn Page Setup...
- B. Nháy chuột vào dải lệnh Page layout → chọn Setup...
- C. Nháy chuột vào dải lệnh File → chọn Print Setup...
- D. Nháy chuột vào dải lệnh Insert → chọn Page Setup...

Câu 7. Khi sử dụng internet, những việc làm nào sau đây có thể khiến em bị hại?

- A. Tải phần mềm, tệp miễn phí trên internet.
- B. Mở liên kết được cung cấp trong thư điện tử không biết rõ nguồn gốc.
- C. Định kì thay đổi mật khẩu của tài khoản cá nhân trên mạng và thư điện tử.
- D. Cả A, B đều đúng

Câu 8. Trong khi soạn thảo văn bản, giả sử ta cần tìm kiếm chữ “Thầy giáo” thì ta thực hiện chọn.

- A. Dải Home chọn lệnh Editing/Clear...
- B. Dải Home chọn lệnh Editing/Goto...
- C. Dải Home chọn lệnh Editing/Replace...
- D. Dải Home chọn lệnh Editing/Find...

Câu 9. Câu lệnh được mô tả như sau. “ Nếu *Điều kiện* đúng thực hiện *Lệnh*, nếu sai thì dừng” là câu lệnh gì?

- A. Cấu trúc lặp.
- B. cấu trúc rẽ nhánh dạng thiếu.
- C. Cấu trúc rẽ nhánh dạng đủ.
- D. Cấu trúc tuần tự.



Câu 10. Muốn xóa một số hàng trong bảng, sau khi chọn các hàng cần xóa, em thực hiện lệnh nào sau đây?

- A. Delete cells
- B. Delete columns
- C. Delete rows
- D. Delete table

Câu 11. Phát biểu nào đúng khi nói đến các cách để xác định đoạn văn bản cần định dạng?

- A. Đánh dấu toàn bộ đoạn văn bản.
- B. Đánh dấu một phần đoạn văn bản.
- C. Đặt con trỏ vào trong đoạn văn bản.
- D. Hoặc A hoặc B hoặc C.

Câu 12. Điều không phải là yêu cầu cơ bản khi trình bày trang văn bản.

- A. Chọn bản in.
- B. Chọn hướng trang.
- C. Đặt lề trang
- D. Lựa chọn khổ giấy.

Câu 13. Cách di chuyển con trỏ soạn thảo trong bảng là.

- A. Chỉ sử dụng các phím mũi tên trên bàn phím.
- B. Chỉ sử dụng chuột.
- C. Sử dụng thanh cuộn ngang, dọc.
- D. Có thể sử dụng chuột, phím Tab hoặc các phím mũi tên trên bàn phím.

Câu 14. Câu “Nếu Tết năm nay Covid được kiểm soát em sẽ đi chúc tết bà con, họ hàng, nếu không em sẽ ở nhà.” thể hiện cấu trúc điều khiển nào?

- A. Cấu trúc rẽ nhánh dạng đủ.
- B. Cấu trúc rẽ nhánh dạng thiếu.
- C. Cấu trúc lặp.
- D. Cấu trúc tuần tự.

Câu 15. Có mấy cách để mô tả một thuật toán?

- A. 2
- B. 3
- C. 4
- D. 5

Câu 16. Trong các tên sau đây đâu là tên của ngôn ngữ lập trình

- A. Scratch.
- B. Window Explorer.
- C. Word.
- D. PowerPoint.

Câu 17. Công việc không hoạt động theo cấu trúc rẽ nhánh dạng đủ là.

- A. Nếu trời mưa em sẽ ở nhà đọc truyện, ngược lại em sẽ đi đá bóng.
- B. Nếu một số chia hết cho 2 thì nó là số chẵn, ngược lại là số lẻ.
- C. Nếu mai trời vẫn mưa. Đường vẫn ngập nước, em được nghỉ học ở nhà.
- D. Nếu cuối tuần trời không mưa cả nhà em sẽ đi picnic, ngược lại cả nhà sẽ ở nhà xem phim.

Câu 18. Hộp thoại nào được dùng để định dạng đoạn văn bản?

- A. Format.
- B. File.
- C. Paragraph.
- D. Font.

Câu 19. Nhược điểm của việc tạo sơ đồ tư duy theo cách thủ công là gì?

- A. Khó sắp xếp, bố trí nội dung.
- B. Hạn chế khả năng sáng tạo.
- C. Không linh hoạt để có thể làm ở bất cứ đâu, đòi hỏi công cụ khó tìm kiếm
- D. Không dễ dàng trong việc mở rộng, sửa chữa và chia sẻ cho nhiều người.

Câu 20. Cấu trúc rẽ nhánh có mấy loại?



A. 1.

B. 2.

C. 3.

D. 4

Câu 21. Trong phần mềm soạn thảo văn bản Word 2010, lệnh Portrait dùng để

A. Chọn hướng trang đứng.

B. Chọn hướng trang ngang.

C. Chọn lề trang.

D. Chọn lề đoạn văn bản.

Câu 22. Cấu trúc tuần tự là gì?

A. Là cấu trúc xác định thứ tự dữ liệu được lưu trữ.

B. Là cấu trúc xác định thứ tự các bước được thực hiện.

C. Là cấu trúc lựa chọn bước thực hiện tiếp theo.

D. Là cấu trúc xác định số lần lặp lại một số bước của thuật toán.

Câu 23. Phát biểu nào sai về việc tạo được sơ đồ tư duy tốt?

A. Các đường kẻ càng ở gần hình ảnh trung tâm thì càng nên tô màu đậm hơn và kích thước dày hơn.

B. Nên dùng các đường kẻ cong thay vì các đường thẳng.

C. Nên bố trí thông tin đều quanh hình ảnh trung tâm.

D. Không nên sử dụng màu sắc trong sơ đồ tư duy vì màu sắc làm người xem mất tập trung vào vấn đề chính.

Câu 24. Sử dụng lệnh Insert/Table rồi dùng chuột kéo thả để chọn số cột và số hàng thì số cột, số hàng tối đa có thể tạo được là.

A. 10 cột, 10 hàng.

B. 10 cột, 8 hàng.

C. 8 cột, 8 hàng.

D. 8 cột, 10 hàng.

Câu 25. Để chèn một bảng có 30 hàng và 10 cột, em sử dụng thao tác nào?

A. Chọn lệnh Insert/Table, kéo thả chuột chọn 30 hàng, 10 cột.

B. Chọn lệnh Insert/Table/Table Tools, nhập 30 hàng, 10 cột.

C. Chọn lệnh Insert/Table/Insert Table, nhập 30 hàng, 10 cột

D. Chọn lệnh Table Tools/Layout, nhập 30 hàng, 10 cột.

Câu 26. Hình ảnh được chèn vào văn bản với mục đích gì?

A. Minh họa cho nội dung văn bản.

B. Làm cho văn bản đẹp và rõ ràng hơn.

C. Làm cho nội dung văn bản có thể dễ hiểu hơn.

D. Tất cả các phương án trên.

Câu 27. Phát biểu nào không phải là ưu điểm của việc tạo sơ đồ tư duy bằng phần mềm máy tính?

A. Có thể sắp xếp, bố trí với không gian mở rộng, dễ dàng sửa chữa, thêm bớt nội dung.

B. Có thể chia sẻ được cho nhiều người.

C. Có thể làm ở bất cứ đâu, không cần công cụ hỗ trợ.

D. Có thể kết hợp và chia sẻ để sử dụng cho các phần mềm máy tính khác.

Câu 28. Đâu không phải là thuộc tính cơ bản của định dạng đoạn văn bản.



- A. Chọn đoạn văn bản.
- B. Khoảng cách giữa các dòng trong đoạn văn.
- C. Căn lề, vị trí lề của đoạn văn.
- D. Khoảng cách đến đoạn văn trên hoặc dưới.

Câu 29. Ghép mỗi lệnh ở cột bên trái với ý nghĩa của chúng ở cột bên phải cho phù hợp.

- | | |
|-----------------|---|
| 1) Insert Left | a) Chèn thêm hàng vào phía trên hàng đã chọn. |
| 2) Insert Right | b) Chèn thêm hàng vào phía dưới hàng đã chọn. |
| 3) Insert Above | c) Chèn thêm cột vào phía bên trái cột đã chọn. |
| 4) Insert Below | d) Chèn thêm cột vào phía bên phải cột đã chọn. |

- | | |
|-------------------------------|-------------------------------|
| A. 1 – c; 2 – a; 3 – d; 4 – b | B. 1 – c; 2 – d; 3 – b; 4 – a |
| C. 1 – d; 2 – c; 3 – a; 4 – b | D. 1 – c; 2 – d; 3 – a; 4 – b |

Câu 30. Ba cấu trúc điều khiển cơ bản để mô tả thuật toán là gì?

- | | |
|------------------------------|------------------------------|
| A. Tuần tự, rẽ nhánh và lặp. | B. Tuần tự, rẽ nhánh và gán. |
| C. Rẽ nhánh, lặp và gán. | D. Tuần tự, lặp và gán. |

II. TỰ LUẬN. Học sinh trả lời các câu hỏi sau.

Câu 1. (2 điểm)

- a) Em hãy nêu các tác hại, nguy cơ khi dùng internet?
- b) Liên hệ bản thân em?

Câu 2. (3 điểm) Định dạng đoạn văn bản là gì?

Câu 3. (2 điểm) Em nên làm gì để bảo vệ thông tin và tài khoản cá nhân?

----- HẾT -----

CHÚC CÁC CON HỌC SINH ÔN TẬP TỐT!